

SỐ 179 — NAM THU NAM

THU SAU 20 MARS 1936

MỘT / Ở
16 tr

GIA BẢN
7 XU

phong xã hội và hóa

SỐ ĐẶC BIỆT: HUẾ VÀ NAM GIAO
CÓ TRANH PHỤ BẢN CỦA LÊ PHÒ



TIẾNG HÁT CỦA CÔ LÁI ĐỒ
PHẠM LÊ BỒNG TRÊN SÔNG HƯƠNG

CA DAO

Sông Hương nước đục, người đèn,
Ai lên Phố Ễn thì quên đường về.

Sông Hương nước đục, quan sang,
Ai vô xứ Huế thì quên đường về.

HUE HUE HUE HUE HUE HUE HUE NAM GIAO NAM GIAO NAM GIAO NAM GIAO

Ôi phải đi Hué — không ! — tôi
được đi Hué làm đặc phái
viên cho Phong-Hoa, lòng khấp khởi có
đủ các thứ mừng.

Mừng như đứa trẻ sắp được đi xem
hội.

Mừng như các cô thiếu nữ sắp về nhà
chồng.

Và mừng như một ông bất thỉnh linh
được làm quan trong bộ.

Bao nhiêu vẻ mỹ miều của Hué, mà
người ta vẫn đua nhau ca tụng, tôi đều
tưởng tượng ra hết. Nào cảnh cung điện
nghiêm trang, nào cảnh lăng tẩm hùng
vĩ, trong đó còn ăn bao nhiêu thi tình,
thi tút cùng với các thi hài của các bức
đè vương ; rồi nào núi Ngù, nào sông
Hương — nhất là sông Hương, ẩn ái,
mơ màng, với giọng nước lảng lơi, với
con thuyền nhẹ trôi, với tiếng cheo vỗ
khoan thai nhấp nhô những điệu hát
buồn rầu của những nàng ca kỹ buồn
rầu... ôi ! những điệu hát ai oán, nỗi
nàng, như trách, như than, như sút
khiến cho ta man mác, ta bồi hồi, ta cứ
muốn gục xuống vai mĩ nhân mà khóc
sướt mướt.

Viết đến đây, tôi cũng thấy mắt tôi
chực khóc, và nhất là thấy câu văn cảm
khai của tôi hơi dài.

Người ta bảo : đi chừa tới kinh thành,
chưa phải là đi. Tôi vẫn ước ao được
tới kinh thành. Cuộc di phóng sự này
là một dịp hiếm có.

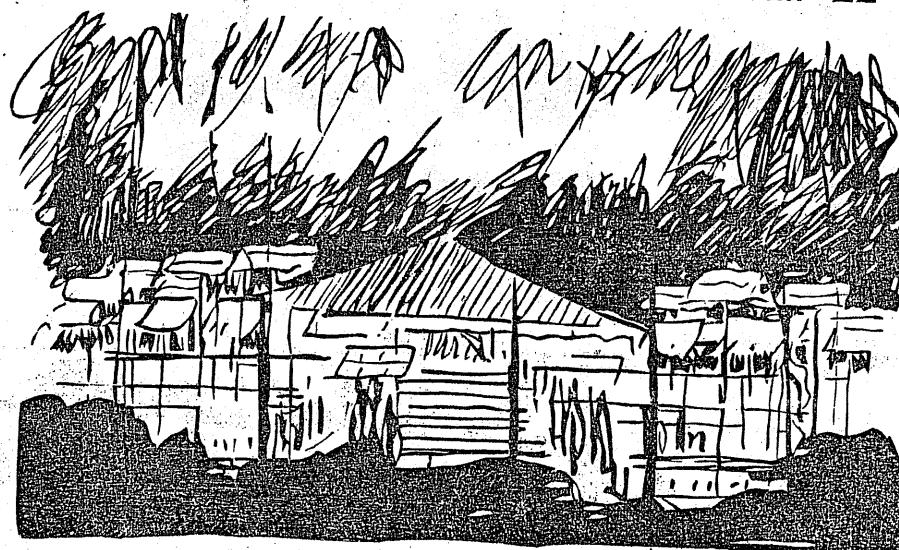
Bởi vậy, ngay từ nửa tháng về trước,
tôi sắm sửa cuộc hành trình ra về bận
rộn lắm, nào báo tin cho bạn hữu biết,
nào đọc sách, đọc báo nói về truyện Hué,
nào hỏi thăm những người đã qua đó,
nào lấy giấy cẩn cước (là một thứ giấy
thông hành cần cho Annam để di du
lịch trong nước Annam). Thế rồi, như
một cô tân nhân đợi ngày rước dâu, tôi
nóng lòng đợi đến lúc khởi hành. Trong
khi đợi chờ, tôi phải luôn luôn cẩn thận
giữ mình để cho khỏi bị ô tô chết.

Hôm di, không được cái điểm phúc
như Lãng-Du có một cô tình nhân để
lúc chia tay mà ngậm ngùi, tôi bèn nghĩ
ra một kế : đến từ giã Bách-Linh. Linh
bắt tay tôi, tiếng nói ng'en ngão, hai
mắt đỏ hoe, khiến tôi cứ cảm động mãi.
Ngồi trên xe lửa tôi mới sực nhớ ra
rằng bạn tôi bị cảm và hắt hơi.

Trên xe lửa, ngồi cùng buồng với
chúng tôi là hai người Pháp, vào Hué
xem những cái lạ mắt trong lễ Nam-Giao. Họ nói truyện với Ngô-không, nhớ
lại những chuyến xe tốc hành ở bên tây
và phản nản rằng xe tốc hành bên này
chậm. Tôi không phản nản vì tôi so
sánh xe lửa tốc hành với... xe ô tô buýt.

ĐI VÔ HUẾ

của LÊ-TA



Đường vô xứ Huế quanh quanh,
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.

Chẳng biết câu ca dao có đáng hay
không, vì lúc đi đường phản nhiều xe
chạy trong đêm, và phản nhiều tôi ngủ
vùi. Chỉ biết đến sáng hôm sau, « bừng
con mắt dậy », tôi đã thấy mình ở Huế.

Đến Huế, tôi mới bắt đầu nghĩ đến
phận sự của mình, phận sự của một
phóng viên nhà báo đi xem lễ Nam giao.

Phóng viên nhà báo là một hạng người
sướng nhất đời và cũng là người kho
nhất đời. Họ là những người đi chơi
phiếm lấp công (le flaneur salarié), đó
là một điều hay ; và cũng là những
người đi chơi phiếm để lấy « bài », đó là
một điều khó chịu.

Nói vậy thì nói, chứ cuộc Huế-du này
toàn thấy những trò vui, vì bao nhiêu
những cái khó chịu, tôi đã nhường cho
Ngô-không mang lấy cả.

Huế là một đất quan. Ai cũng muốn
gọi mình là quan để cho mình cũng gọi
họ như thế. Ngô-không phản nản về
điều này lắm, nhưng tôi thì không.
Phương ngôn dâ có câu « Nhập giá tùy
tục », lại có câu hay hơn « Đi xít Lào
thì ăn mắm ngọt », vậy thi ta cứ tùy
tục và cứ ăn mắm ngọt, miễn là được
việc mình. Còn trong bụng mình muôn
nhận là quan hay không, ai cầm.

Ngô-không lại bức mình vì phải mặc
áo lam mới được xem lễ Nam-giao. Kề
thực ra thì mặc áo lam cũng chẳng vui
nào, tôi đã nghĩ trước đến lúc đứng
ngắm trong gương và thấy cái dáng
diệu, buồn cười của tôi trong y phục
mới, song đó là một truyện, mà được
xem té là một truyện thú hơn.

Lễ Nam Giao là một lễ tế trời. Vậy
Nam-Giao là một lễ đáng tôn trọng,
đáng giữ mãi ở cái nước Nam vẫn hiền
này không ? thì chỉ có trời biết.

Đây chúng tôi chỉ kể những điều trông
thấy thôi.

Từ đầu cho tới cuối đầu Tràng-tiền,
buổi sáng hôm thứ hai, chúng tôi thấy
một tràng người đang dần dần tiến.
Tràng người đó cứ yên lặng tiến, không
kèn, không trống, nhưng trong « ầm ĩ »
bởi những bộ y phục sắc sỡ và những
cờ, quạt, tàn, lọng rợp trời.

Đám rước đi rất oai vệ, nghiêm trang,
chia từng đạo quân tinh nhuệ vô cùng,
và theo một trật tự rất khé khắt. Tôi lại
bùi ngùi, mà tưởng đến hồi trǎm, nghìn
năm về trước, tưởng đến cái văn minh
đơn giản của nước Đại-Việt ta. Cảnh
tượng xưa, nhân vật xưa, ở những
nước đâu đâu thì chẳng còn lại một chút
dấu tích nào, hay còn chẳng chỉ ở trong
nhà bác cổ. Song cái nghi vệ của ta
thì không những không mất được, mà
nay lại diễn ra trước mắt cho ta trông
thấy, khiến ta tránh lòng hoài cổ, tránh
yêu nếp cũ, tránh tưởng tới những hồi
hiển hách, đạo-mạo, bí nh lanh, điem
đạm,...vẫn...vẫn...

— Đây không phải chô làm thơ ! Anh
nên nhớ rằng anh còn phải làm nhiều
việc quan trọng hơn.

Tôi ngoảnh lại thì Tú Ly đang cười
với Ngô-Không. Tôi liền deo máy ảnh
lên vai, rồi chạy lên vào tận trong đám
rước để quan sát.

Nhung nếu cứ quan sát bằng mắt của
tôi, thì không thể nào không có những
cảm tưởng vẫn-võ được. Tôi bèn làm
như người ngoại quốc, trông cảnh bằng

con mắt thản nhiên, hoặc bằng con mắt
nhà mỹ-thuật trước những hình sắc
ngọạn mục.

Hai bên đám rước lúc ấy đã đi trên
đường đất, người đứng chen nhém
cối, tôi tha hồ mà chui, mà lách, cái
hàng rào kia vẫn vững như bức tường.
Tôi liền dặn nhỏ mấy người bạn đi theo,
rồi lơ lửng theo tiếng miền Trung, đồng
đặc truyền :

— Ta vô coi trong nó, phải đứng đợi
ta đây, hể !

Mấy người bạn khum núm đáp :

— Da.

Rồi hách đích quát :

— Tránh chô cho quon đi !

Người ta giật mình, quay lại, chưa
hiểu ra sao, thấy tôi đường-bé tiến lên
như một ông hoàng, nên ai nấy đều
dẫn cả ra cho tôi bước.

Một người lính đứng gác đó, rút rè
chục cản tôi lại, vì kiêu ngài ngự gần
tới. Tôi liền nghiêm mặt lại, quắc mắt
nhìn hắn rồi đi thẳng vào giữa hai hàng
áo, mũ và giờ máy ảnh lên chụp lung
tung.

(Xem tiếp trang 5)



TOVAN

HẢI, SÂM KIỆN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cầu thận, sâm cao-lý và các vị thuốc rất tốt, luyện
theo một cách riêng, uống ít mà sức bổ rất chóng và rất mạnh.

CHUYÊN CHỮA

Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khí loãng, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, và đòn bá khí hư, bạch đái, bạch trọc, cùng những người lậu
kinh niêm thành thận suy khí kém, sáng dậy ướt đính ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1\$ 1 hộp

KÍM-HƯNG DƯỢC PHÒNG

81 — ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hôm) HANOI, -- 81

ĐẠI LÝ : Haiphong 62 Rue Paul Doumer — Namdinh 225 phố Hàng Giây và 28 Rue Chapeaux — Đáp-cầu : 12 phố Chính — Sơn-tây : 8 Cửa hầm —
Phâ-lai : hiệu Vĩnh-Thắng — Hongay : 4 Rue Théâtre.

HAI TRUYỆN DÀI CÙNG BẮT ĐẦU ĐĂNG MỘT LÚC "TỤC HỒN BU'ÓM MO' TIỀN" CỦA KHÁI HƯ'NG "SỐNG" CỦA NHẤT LINH

TƯỞNG TỰNG

Anh em rủ tôi đi chơi Huế,
Nhân dịp vào xem té Nam Giao.
Chốn thần kinh, tuy chưa tới bận nào
Nhưng lòng cũng chẳng khát khao cho
lắm!

Tôi chỉ việc ngồi nhà, tưởng tượng
Một cái đình to tưởng cõi lồ,
Mà những người đông sướng, tay hô,
Toàn là vị mặt to, tai lớn,
Mùi diêm cánh chuồn, áo thêu rùa
phượng.
Thế là tôi tưởng-tựng lễ Nam giao
Chẳng phải tổn tiền, vất vả, công lao.
Tho thiên hạ nhôn nhao, lục tục,
Kéo vào Huế, ngày hội hè đông đúc,
Cháo chợ, cơm hàng, ở rúc ở chen.
Bị chủ cao lầu bóp mắt lấy tiền,
Mà vẫn phải cố len xin chỗ trọ.

Anh em bảo : đi cho biết đây, biết đó
Trải mèo đời, phải ném thú sông Hương,
Đi chơi thuyền dưới ánh trăng suông
Nghe đàn hát du dương, êm ái.
Thì ở Hanoi, tôi cũng có Hồ Tây, sông
Cái,
Và chẳng thiếu gì bạn gái danh ca,
Cũng một con thuyền giặt chị Hằng Nga.
Há phải tìm thú đâu xa thêm nhiều sự.
Anh vào Huế, đi chơi núi Ngưu,
Tôi lên chợ Hàng hoa có ụ núi Nùng,
Cũng có rừng cây cổ mọc lung tung,
Đêm cũng dù gió trong, trăng sáng.
Đủ thi vị cho hồn thơ lai láng
Thơ « Ngược giờ » chuennifer choáng
ngâm nga
Cần chi vào Huế cho xa...

TÚ-MÔ

« PHONG LAN » là bức tranh của họa sĩ
về riêng để tặng các bạn đọc báo Phong Hóa
về số đặc biệt này. Họa sĩ có hứa sẽ thỉnh thoảng lại tặng: các bạn đọc những bức
tranh đẹp như bức tranh « PHONG LAN »
này, và cùng một lời, cùng một khuôn khổ
để rồi nữa các bạn được đủ một bộ từ bình
thanh nhã của một nhà danh họa.

Ngày hội Sinh-Viên tại nhà hát
Tây tối 21 Mars diễn kịch thơ
« Huyền trân Công Chúa »
của Hoàng Cố-Thụy

BÊN CẠNH NHƯNG CÁI VUI

CHIA VIỆC

Ga xe lửa Hanoi. Mười hai giờ
ruồi trưa hôm thứ bảy 7
Mars. Lê-Ta và Ngô-không
sắp sửa dáp xe tốc hành vào Huế xem
hội chợ và xem té Nam-giao (1). Trước
khi bước lên xe, Lê-Ta chợt nghĩ rà
một điều, anh cho là lý thú lắm :

— Nay, Ngô-không, chia công việc
đi. Đi Huế, chúng ta sẽ gặp hai thứ :
một là những cái vui của hội hè, hai
là những cái bức minh bên cạnh
những cuộc vui. Hai thứ khó dung hòa,
nhưng may chúng mình đây cũng hai
người, vậy tôi sẽ đương cái trách
nhiệm ghi chép và hướng những cái
vui của thiên hạ; còn anh...

— Có lẽ anh nhường tôi hướng
những cái bức minh...?

— Chứ còn gì nữa. Nói ví dụ, ngay
bây giờ, tôi được giấy đi hạng nhì, có
giường ngủ, còn anh phải đi hạng ba.
Đó là số trời. Cuồng sao được.

Nhưng tôi cũng không quên trả lời
anh Lê-Ta :

— Đã dành thế. Nhưng mà... anh là
đòi tôi.

— Ủ, cũng được.

Rồi anh ta leo lên toa hạng nhì, cười
một cách rất hóm hỉnh, vì thấy tôi đã
bắng lồng, và đã chịu một cái bức
minh thứ nhất.

Nhưng có lẽ anh ta lại bức minh
hơn tôi khi thấy tôi, 10 phút sau,

(1) Tú-Lý đã bước vào trước.

đi theo cái va-li của tôi vào phòng anh
ta và ngồi điềm nhiên ngay bên cạnh.
Không đợi anh ta hỏi lối thôi, tôi
nói gọn ngay:

— Hạng ba hết chỗ.

— Nếu tôi là Lê-tràng-Kiều, (cầu
chính phủ trị) (2) tôi sẽ cầu người soát
vé trị anh.

Nhưng anh không phải là Lê-
tràng-Kiều.

Người bồi toa vừa xếp xong va-li,
còn đứng chờ lệnh. Tôi liền ban lệnh
cho hắn, nghĩa là dúi vào tay hắn một
đồng văn. Hắn gấp đôi ngay cái lồng
ra đằng trước :

— Bầm, cảm ơn quan.

— Tôi không phải là quan.

— Bầm, quan có cần điều gì, đã có
chuông bấm (chỉ tay vào khuy bấm
chuông). Lạy quan ạ.

Rồi hắn... khóm nóm « xuất hành. »
Đó là cái bức minh thứ hai của tôi,
vì đã bị gọi là « quan. » Còn gì mỉa
mai bằng!

ĐỌC ĐƯỜNG

Xe chạy đã được ba, bốn giờ đồng
hồ, mà minh không mở miệng nói
được câu gì. Hai người Pháp ngồi
trước minh thì truyện như pháo ran,
vui như hội chợ Huế. Minh cũng muốn
ói truyện với Lê-Ta cho đỡ « bệt »,

(2) Lời của Thach-Lam.

của NGÔ KHÔNG

nhưng anh ta nhất định không nghe.

Tức quá, nhất định len một câu vào
tràng pháo truyện của hai người Pháp.
Họ đương nói chuyện du lịch, và so
sánh cách giao thông ở Pháp và ở
Đông-dương.

Câu truyện đến đây, may quá, một
người châm thuốc hút, một người lấy
khăn lau mũi. Minh vội vàng len một
câu vào :

— Vous avez été en France ?

(Các ông đã ở Pháp đấy ư?)

Một cái bấm của Lê-Ta làm cho
mình chợt nhớ ra, và thấy mình lại
« bệt » hơn trước.

XE KÉO....

Trước khi tôi Huế, nghe thấy nói ở
Huế mấy bữa rày mưa rất bão, Lê-Ta
bảo tôi :

— Cái bức minh vì giờ mưa, anh lại
chịu nốt đấy nhé.

Nhưng anh ta tức nhất là khi bước
chân xuống ga Huế, — thì giờ đã hứng,
và mấy giọt mưa bụi sau cùng đã thưa
dẫn và tan ra trong ánh nắng. Lúc đó
là 8 giờ rưỡi sáng hôm chủ nhật 8 Mars.

Đi xe tay từ ga đến phố Tràng-tiền,
phải trả những bốn hào một xe, mà
ngày thường chỉ mất độ một hào, hay
một hào rưỡi là cùng. Đôi một đồng
bạc trả tiền xe, còn thừa hai hào, Lê-
Ta và tôi ngậm ngùi mà lấy vây. Tôi
nói an-ủi một câu :

— Huế vui nhỉ. Bao nhiêu cờ treo
pháp phái !

Lê-Ta ngat luôn :

— Cái đó là phần tôi. Anh hãy chịu
cho xong cái bức minh bị phu xe bắt
chết đi đã.

...VÀ HÀNG COM.

Không những bị phu xe bắt chết, lại
bị cả hàng com nữa. Một hàng com
lớn của người Bắc ở phố Tràng-tiền.
Sau khi uống cà phê, tôi gọi bồi hỏi :

— Buồng cho thuê bao nhiêu ? và có
còn không ?

— Bầm quan, quan bằng lòng vậy,
hết cả buồng rồi. Độ đến tối nay hay
sáng mai, thì một cái bờ không.

— Thế bao nhiêu tiền ?

— Bầm quan, bảy đồng.

— Một tháng ?

— Dạ, một ngày ạ.

Ngày thường, giá phòng có một đồng

(Xem tiếp trang 8)

NHƯNG LỄ NAM GIAO

NHÂN lễ nam giao, nào giải
thưởng, nào huy chương đem
đến cho một số người rất đông chót
lòng vui, vì đã đạt tới mong tưởng.

Riêng có một số người, cũng rất
đông, là không được on mura móc :
những tội nhân.

Lễ thường, trong nước có việc vui
mừng — mà tên nam giao và hội chợ
Huế hẳn là một việc vui mừng —
chính phủ sinh ra có lượng khoan
hồng đối với tù nhân — nhất là
đối với những người can án về
việc chính trị. Lẽ ấy không riêng gì
nước ta, mà chung cho cả nước vẫn
minh. Tỉ như hồi xưa Hi-lap về
nước đại xá cho hết thảy chính trị
phạm, tỉ như nước Pologne gần đây

có tới hai vạn tội nhân được tha.

Vậy thường nhân việc vui mừng
của cả nước vừa qua, chính phủ
nên nghĩ đến tình cảnh đáng thương
của cha mẹ, vợ con của phạm nhân
mà lấy lượng khoan hồng đại xá cho
những người nào đáng đại xá. Họ
làm nên tội, họ chịu đã đành, nhưng
gia-dinh họ có làm nên tội lỗi gì.

Nhưng, biết đâu, biết đâu lúc này
hai chính phủ không đương nghĩ
đến việc ấy ? Nếu vậy, bài này chỉ
là một bài chứng thực rằng linh hồn
to gấp nhau, hay, nói một cách nhún
hơn, linh hồn nhỏ (tức linh hồn tội)
cũng có khi gấp linh hồn to vậy.

TÚ LY

Mới lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies.

1 lit dầu hôi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.

1 lit dầu hôi đốt

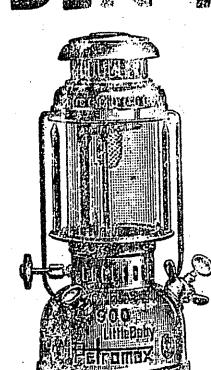
đặng 18 giờ

N° 826. — 300 Bougies.

1 lit dầu hôi đốt

đặng 12 giờ

DÈN MANCHON KIỀU MÓI RẤT TỐI TÂN



Giồng giỗi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu súng — Rất tinh xảo, rất lịch xị, rất bền

hỗ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiện tặn, ít
hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chúc dầu gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà

sài đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết —

Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH
CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v. v. Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.

Nº 29 Bd TÔNG-BỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

BA BÀI TƯỜNG THUẬT

VỀ TUẦN LỄ THỂ THAO Ở HUẾ

(Ba bài dưới đây, tôi theo các báo hằng ngày ở Trung, Nam, Bắc mà chép ra và tóm lại, cam đoan thêm bớt không mấy tí).

I. BÀI CỦA PHÓNG VIÊN BẮC

XE ĐẠP. — Hôm qua đã khánh thành sân vận động Huế bằng mây cuộc thi xe đạp. Bắt đầu chạy một vòng xem ai mau nhất. Bồng chiếm thứ tư với 38' Đó là một sự không may cho Bồng: Đáng lẽ Bồng chỉ đạp mất độ 30' là cùng.

Quả thực, Bồng là một nhà quán quân đại tài: Thi chạy 10 cây số (20 vòng), Bồng chiếm ba giải nhất, chỉ nhường cho Lebras, Trung kỳ, một giải (vòng thứ 15), gọi là tinh thần Trung Bắc.

Chạy đường trường 106 cây số, (Tourane — Huế) top về đầu toàn là người Bắc. Chẳng may gần tới đích, Tiến ngã, Bồng lâm đường, Cú bị chuột rút, Nhân đau bụng, thành thủ Sâm may mắn vượt lên được. Thế mà Tiến vẫn chiếm thứ hai. Sâm có giỏi thủ thi lại với Tiến hay Bồng xem. Sẽ biết tay!

BÓNG TRÒN. — Đội ban Bắc-kỳ toàn thắng, Bravo Quí! Đội ban Nam-kỳ cũng rất hay, nhưng địch sao nô 11 hùng tướng Bắc-hà? Bắc được hai bàn gỡ một, nhưng nếu còn thời giờ thi có thể được ít ra là bảy tám bàn nữa. Tương bay hết chỗ nói. Viễn, Huân, Thơm làm cho đối phương phải nát đởm kinh hồn.

Vào chung kết trường thê nào Bắc cũng nuốt chửng. Cao mên, vì Cao mên vẫn thua Nam-kỳ. Thế mà bị thua 1 — 3, thực là một sự không ngờ trong làng bóng tròn. Hôm ấy, giá đúng mưa phùn hay trọng tài công bình hơn chút nữa thì Bắc kỵ hạ Cao mên ít ra là 18 bàn.

TEN-NÍT. — Samuel chơi rất hay, nhưng cú revers của Samuel ngoạn mục không bút nào tả nổi. Fong tiu như súng trại phá. Saumont si-mát như búa bồ, khiến đối phương chỉ việc đứng khoanh tay mà nhìn. Hai cặp Fong-Samuel và Saumont-Bafleuf ăn ý nhau và đều một cách lẹ lùng. Kết cục Nam kỵ hạ Bắc kỵ 5 — 0 về cúp Pasquier. Nhưng xin đặc già đừng để ý đến kết quả, Bắc kỵ thua chỉ vì trời mưa, sân trơn, và Saumont quá nhũn nhặn. Nếu Nam kỵ bằng lòng đấu lại thi ký giả xin cam đoan rằng sẽ bị Bắc kỵ hạ lại 5 — 0 dễ dàng như thò tay vào túi lấy 5 đồng trinh.

PING-PONG. — Bắc kỵ chỉ có ba người vào dự cúp Đông-Dương thi Thực hạ Khai trong 4 set đã dứt chúc quán quân đánh đơn cho Bắc kỵ và cặp Ung — Thị hạ cặp Khai — Xuyên, dùt nốt chúc quán đánh đôi. Hôm ấy Thực hơi khó đỡ, nên đánh phi nhiều trái ban. Nếu Thực sung sức thì còn được sâu hơn nữa.

Tái bút — Tiếc rằng tôi không đọc được chữ Lào và chữ Mèn để dịch ra đây những tường thuật của phóng viên hai xứ. Nhưng xin đặc giả cứ tưởng tượng ra. Đại khái như ba bài tường thuật trên đây.

II. BÀI CỦA PHÓNG VIÊN BẮC NAM

XE ĐẠP. — Hôm qua đã khánh thành sân vận động Huế bằng mây cuộc thi xe đạp. Bắt đầu chạy một vòng xem ai mau nhất. Fidélis, tuyển thủ Nam-kỳ đạp rất mau lẹ và ngoạn mục. Không hiểu sao lại thứ nhì. Chắc là trọng tài nhìn quấy, chứ khán giả ai ai cũng công nhận rằng Fidélis mau hơn Lebras nhiều.

Khi chạy 10 cây số (20 vòng), Fidélis đang về đầu cả bốn lần. Cứu đứng thứ ba là chỉ vì Bồng dùng cách man trá vượt lên đầu. Vả lại hôm ấy, Fidélis cũng hơi sái cẳng.

Chạy đường trường 106 cây số Tourane-Huế, Sâm và top Nam-kỳ về đầu. Sự đó không có chi lạ. Trước khi chạy, anh em trong Nam đã chắc nhất rồi. Ấy là hôm đó Sâm không sung sức đấy. Nếu sung sức thì không biết còn giỏi đến đâu!

BÓNG TRÒN. — Cuộc đấu Nam-Bắc thực là một bài học khôn cho 11 tuyển thủ Nam-kỳ: không nên coi thường kẻ kém tài minh.

Thực vậy, họ vừa đá vừa đùa, coi tuyển thủ Bắc-kỳ như đàn con nít. Thế mà phen này vì khinh chiến mảnh tướng bị con nít thắng!

Hai quả bóng do Viễn và Huân đã vào đích đều thua bởi sự khinh thường: hậu tập lùi cho Tịnh bắt, chẳng ngờ bóng bị bên địch phản bội mõ vào, nên tron quá, Tịnh bắt trượt.

Cú xem cuộc đá chung kết Bắc-kỳ gặp Cao-mên thua 3-1 thi đủ rõ Bắc-kỳ còn kém Nam-kỳ nhiều. Nếu Nam-kỳ mà gặp Cao-mên thi được ít ra là một lá.

TEN-NÍT. — Ngắm Nurga, Sáu, Báu, Cường đấu với tuyển thủ Bắc-kỳ chẳng khác nhau mèo vờn chuột. Tranh cúp Pasquier được 5-0 là ít lắm đấy.

Môn ten-nít ngoài Bắc kém quá. Samuel chơi như trẻ con, Fong hăm hở chẳng ăn ai, Saumont thi hay cau có gắt gỏng, còn Coville còn phải tập nhiều.

PING-PONG. — Bắc-kỳ chắc lấy làm hi hứng lắm đấy. Được thua có làm gì. Khán giả ai ai cũng công nhận rằng Khai chơi hay hơn Thực nhiều. Nếu đánh lại ở ngoài sân rộng rãi, thi ký giả cam đoan rằng Khai sẽ hạ Thực trong ba set.

Lối chơi của Thực rất xấu. Thực được là chỉ nhớ về gò gầm.

Còn cặp đôi Khai-Xuyên thi hay vô chừng! Đáng lẽ hạ Ung-Thị trong ba set, chỉ vì chắc được, và khinh thường bên địch quá, nên mới thua luôn ba set sau.

III. BÀI CỦA PHÓNG VIÊN BẮC TRUNG

XE ĐẠP. — Hôm qua đã khánh thành sân vận động Huế bằng mây cuộc thi xe đạp. Bắt đầu chạy một vòng xem ai mau nhất. Lebras, tuyển thủ Trung kỳ giữ kỷ lục Đông-Dương bằng con số 35'. Kỷ lục ấy còn cao hơn nữa, nếu Lebras sung sức như mọi lần. Thực thế, trước khi khánh thành vòng đua, Lebras chạy hết có 33'1/5.

Đáng lẽ với cái tài ảo thuật ấy, Lebras chỉ luân giải 10 cây số (20 vòng). Nhưng đương chạy thi Lebras bị chuột rút. Thế mà còn chiếm được một trong bốn giải nhất, chỉ để cho Bồng tuyển thủ Bắc, có ba giải mà thôi.

Chạy đường trường 106 cây số (Tourane-Huế), các tuyển thủ Trung-kỳ có nhã ý nhường cho Nam, Bắc nhất, nhì. Nhường thế là phải, mình không nên quên rằng mình là chủ, người ta là khách. Vả ở đất nước mình, nếu mình gắng lấy nhất, người ta lại bảo mình đã quen đường lối hơn người ta.

BÓNG TRÒN. — Trung-kỳ chỉ đá với Lào. Vì về môn bóng tròn, người Lào tuy mới chơi, nhưng đã vượt hơn người Bắc và người Nam một bậc. Thế mà Trung-kỳ ta hạ Lào dễ như chém đóm.

Nam kỵ Bắc-kỳ không tin lời ký giả thi sang năm cứ kéo nhau vào đây, ký giả cam đoan rằng các ngài sẽ bị thua không còn mảnh giáp.

TEN-NÍT. — Ten-nít là môn sênh thao nhã nhặn. Người chơi không nên nghĩ đến cúp. Vì thế, Trung-kỳ đã nhường cúp cho Nam-kỳ.

Nhưng cứ kể riêng về tài nghệ đánh đơn thi hạ nỗi Yến Đề, họa chặng có Chim, Giao. Còn cặp đánh kép Phú-Hoạt, thi ôi thôi! thực là sự hão huyền trong làng quần vợt. Ai ai có coi trận Phú-Hoạt hạ Sáu-Cường là cặp đánh kép giỏi nhất trong Nam, cũng phải công nhận như ký giả.

PING-PONG. — Thực, chuyến này tuyển thủ Bắc-kỳ sung sướng nhẹ, Xưa nay động vào Trung là thua, thua khỏe thua só, thua đau thua đớn.

Lần này, quán quân Trung-kỳ không dự cúp, cốt để xem Bắc-kỳ có hạ nỗi Nam kỵ không. Quả nhiên Thực hạ Khai và Ung-Thị hạ. Khai-Xuyên. Ba chàng nên cảm ơn Trung-kỳ đi.

Nói rút lại, về hết cả các môn thể thao, Trung-kỳ cũng đáng đứng đầu.

Chép theo các báo

Khái-Hưng

LỄ NAM GIAO

LỄ Nam giao đã tắt. Các ông đại thần đã được cởi giày ủng và tháo mũ cánh chuồn. Người đi xem đã về nghỉ ngơi.

Có người nói lần này là lần cuối cùng có lễ Nam giao. Nhưng lại có người bảo tết Nam giao chỉ còn có ở nước Nam ta, nếu bỏ đi thì còn ai được mục kích một cuộc tết lễ như vậy nữa. Cho nên, theo họ, nước Nam còn, lễ Nam giao còn.

Dẫu sao, năm nay lễ ấy đã tính giảm nhiều, chỉ còn tổn hon một vạn đồng thôi. Mấy kỳ trước, lễ ấy tổn gấp ba, bốn.

Cứ tiến bộ như vậy mãi, có lẽ rồi ta lại trở về đời Lý, Lê xưa; xem sách cổ để lại thì thời ấy, lễ tết giao chỉ tổn có một trăm bốn mươi nhăm quan, năm tiền năm mươi bốn đồng mà thôi. (Con số này lấy ở sách Đại Nam lê chế của Tôn-thừa-Vượng)

Tứ-Lý

GIẢI THƯỞNG XÚ SỞ

NG Phạm-lê-Bồng, chủ báo Xứ sở, chủ hiệu pháo, chủ chiếc kim khánh với đôi giày ban, với đôi má bánh đúc của ông ta vồ Huế có giao cho ông Lê-thanh-Cảnh, hội viên hội đồng hội chợ một số tiền là năm mươi đồng để mua một vật mỹ thuật làm giải Patrie Annamite, tức là giải Xứ sở. Hội đồng hội chợ Huế đã nhận giải thưởng ấy và đã treo nó rồi. Tôi cũng không nhớ là giải ấy để thưởng về việc gì nữa ...

Nhưng, có một điều chắc chắn, rõ ràng, tuy có thể không đúng sự thực được, nhưng rất đúng lý, là số tiền đó, ông Bồng có bảo nhỏ ông Cảnh nên mua lấy một chiếc kim khánh thật to... Là vì, theo ông Bồng, chỉ có món ấy là có mỹ thuật mà thôi.

Ông Bồng mới thật là một nhà văn không viết văn tòn sùng chủ nghĩa « nghệ thuật vì nghệ thuật » vậy.

Tu Ly

Tin sau cùng của bản báo đặc phái viên. — Tin ông treo giải một chiếc kim khánh là lầm. Ông Bồng có mỗi một chiếc kim khánh, ông đại gi mà làm vậy. Thật ra ông chỉ treo giải có cái giày kim khánh mà thôi. (Tin này gửi bằng giấy thép không giày)

HANOI BAO

Tuần-báo ra ngày thứ tư, giấy 32 trang (16 x 25) bìa in hai mầu. Nhiều tranh, ảnh đẹp. Số nào cũng có hai tiêu-thuyết dài, bốn truyện ngắn, thời-sự phê-bình và văn thơ của các nhà văn mà các độc-giả đã từng quen tên biết tiếng.

Giá báo: mỗi số 0\$03, sáu tháng 0\$70, một năm 1\$30.

Thu-và mandat mua báo gửi cho:

M. le Directeur du HANOI BAO

88, Route de Hué — HANOI

HỒNG-KHÊ DU Q'C PHÒNG

88 Route de Hué Hanoi (sáng lập tại Hanoi từ năm 1922)

Có lượng-y xem mạch bốc thuốc chén, bán thuốc bào chế. Có trên 80 phương thuốc gia-truyền chế thành thuốc vien, thuốc bột, thuốc cao, thuốc nước, đóng hộp, đóng chai, hợp pháp vệ sinh và rất mỹ-thuật, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Có đại-lý và chi-diểm khắp cõi Đông-Dương.

Các ngài có bệnh ở gần xin mời quá bộ lại, ở xa xin viết thư về kẽ bệnh, gửi thuốc theo cách linh-hóa giao-ngân.

Có sách thuốc nói rõ các căn-bệnh và công-dụng các thứ thuốc để biểu các quí-khách.

ĐI VÔ HUẾ

(Tiếp theo trang 2)

Tu đó, tôi được tự do chạy, kết chỗ này đến chỗ kia, chụp những đạo binh hộ giá, chụp cái « ngự liên » trong đó tôi được trông thấy tôn nhân; chụp những cái tàn cao vây phủ quanh mình ngoài, chụp những ngọn cờ bay cao, những cái phướn nâng cao, những tay áo thung đủ các màu hoa, những cái mũ có hoặc không cánh chuồn và chụp cả những thê ngà deo lủng lẳng trên không biết bao nhiêu bộ ngực lép.

Chạy tung-taing mãi cũng chán. Tôi bèn tìm một chỗ cao để giờ máy ảnh chờ kiệu vua đến gần. May sao gặp một chiếc xe hơi ở trước cổng một nhà tây bên đường. Trên nóc xe hai vợ chồng người Pháp đương bối rối lúng túng với



cái máy ảnh của họ. Lập tức, mỉm một nụ cười rất có duyên, như trên miệng một ông quan thuộc ti, tôi hỏi người Pháp:

— Ông làm ơn cho tôi lên xe, tôi đi chụp ảnh cho nhà báo.

— Còn tôi, tôi không là người nhà báo, nhưng tôi cũng chụp.

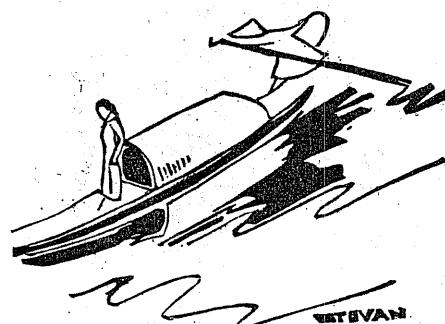
Người Pháp ra vẻ bỗng lòng vì câu nói lý thú ấy, nên để cho tôi được lên

Đến cổng trại cung.

Đưa mắt qua, tôi đã biết rằng chỗ này phòng giữ rất cẩn thận.(1) Lên vào được cái cổng kia là làm được một việc lớn, vì trước cổng có những bình lình đứng gác, lưỡi lê cắm trên ống súng sáng loáng như chục đam vào bụng mình.

Một người quan binh Pháp, mặc đại trào phục, không đợi tôi lại gần, đến đón tôi bằng bộ mặt lạnh lùng như nước đá.

1— L.T.S.— Lúc Lê Ta đến sở Mật thám lấy giấy vào thì họ nói đã có người nhà báo đến trước nhận rồi. Ông P.N., người nhận giấy đó, làm ơn gửi trả lại giấy nhà báo ngay cho.



— Các ông có lui đi không! Lui đi!

— Thưa ông...

— Không! Lần đi, dàn đi, tôi bảo thế. Bỗng một tiếng hô, một hồi kèn chào, mọi người đứng im phẳng phắc, cung chờ như tượng đồng: đạo ngự đã tới.

Tôi vừa cho máy ảnh làm việc vừa sắn lại gần cổng, mắt luôn luôn rinh cử chỉ của những người canh gác, rồi thừa lúc họ không để ý, tôi lọt vào qua cổng chính: cá vược vùi niêm.

« Vũ môn » đây là cổng trại dàn.

Tôi bước được qua liều chạy ngay đến hiên ngoài trại cung, một nơi triều nghi tạm thời mà tôi chỉ có thời giờ trông thoáng thấy mấy cái ghế vàng son bầy chính giữa.

Trên cái sân rộng, ngự liền đã tới, thông thả hạ giữa bốn hàng « linh mói » và « linh cũ ». Linh cũ là những người

áo vàng, nẹp đỏ, thắt lưng chẽn, đội mũ và dì hia. Còn linh mới là những người mặc binh phục kiểu tây, đội nón chóp đồng và chân không đi giày hết.

Về trang nghiêm không thể nào tả được, nên tôi không tả. Đến cho lúc nhà vua vào trai cung và sau khi bộ áo thụng vàng phủ trên « long thê » của ngài với cái khăn xếp vàng đã khuất sau tấm màn gió cũng vàng, tôi mới nhảy ra. Vừa lúc đó, ông tây lúc nãy đã đang sạo sục khắp nơi, hạ lệnh cho một đội lính đi đuổi hết mọi người lạ mặt ra khỏi trai dàn.

Chỉ có mấy người lạ mặt lên vào là tôi với vài ba người Pháp nữa.

Chủ tâm ở lại để xem những điều mà người thường không ai được xem, nên tôi cố lẩn vào một gian nhà ngang ở phía tả trai cung. Hai người Pháp cũng mang máy ảnh như tôi, thấy ý kiến hay cũng vào theo, nhưng bởi họ to lớn hơn mình, nên họ bị người ta để trong thất. Vì thế, mà cả tôi lẫn họ bị lộ cơ mưu. Viễn quan vỗ hầm hầm bước tới sừng sộ với chúng tôi :

— Các ông có muốn tôi ra lệnh đuổi không?

Chúng tôi không muốn ông ra lệnh.

Ra đến ngoài tôi vẫn ngân ngợi nhìn vào một cách thèm muố. Chợt thấy một người Pháp khác, ăn mặc rất lịch sự, bước lên phía cổng và ra hiệu gọi một người quen ở trong sân. Người quen ấy là ông Vi-van-Định. Một kế hay

(Xem tiếp trang 9)

CẬU LÍNH....

TÔI không nói những cậu lính áo dỏ, nẹp xanh, có khi đeo thẻ ngà, đến dàn xếp người đi xem hay kéo xe các đại thần. Tôi chỉ nói cậu lính cũng mũ, cũng áo, cũng hia mà tôi thấy trên dàn tế Giao.

Mũ của cậu ở dằng sau gáy có một nấm tròn tròn nhỏ như cái búi tóc của lý Toét. Nhìn thấy nó, tôi sinh ra một mối nghĩ ngợi: không biết vì nó mà dân ta sinh ra đề búi tóc, hay là vì dân ta có búi tóc nên mới theo hình mà đặt ra nó. Một vấn đề quan hệ đến vận mệnh nước nhà, đáng để cho các nhà bảo tồn nghiên cứu vậy.

Áo thụng và giày ủng cũng na ná như áo, giày của ông thượng. Áo sờn vai, màu xanh da trời đã biến ra màu do bẩn, trong đó những lỗ thủng để hở màu trắng của chiếc áo trong, lấp lánh như những ngôi sao; một vài nơi, có miếng vá đệm mầu xẩm lại, như đám mây đen làm tối một góc trời chiều.

Mẫu ủng cũng tăng thương: trước kia có lẽ là màu đen, bây giờ chỉ còn là màu một đêm sáng trăng. Có lẽ vì đã chịu phong trần ở dọc đường nhiều quá. Đôi ủng điêu linh ấy đựng một đôi giò không bit-tát: ai có ngó xuống chắc cũng phải lắc đầu mà thở dài. Đôi ủng có khi cũng không chịu nổi, phải há miệng ra như miệng cá ngao, để cho đôi bàn chân tim lấy chút không-khi ít vần hơn.

NGƯỜI ĐI COI

NGƯỜI di xem rất tấp nập. Có ông tay xù, có bà đầm gọn gàng. Có cô gái Huế đeo kiềng, có tiểu thư Hanoi thướt tha, có cả bà Bé Tý nữa. Nhưng phần đông là các ông hường, ông thị.... được ngày đêm phoi mảnh thẻ ngà quí.

Các ông ấy đứng rất có phép tắc, mà cũng rất có oai. Khăn đen, áo gấm lam trơn như lĩnh, chiếc quần là cứng và thẳng như kẻ, đôi giày ban bóng có thể soi gương được, các ông, như ở trong hòm mới ló ra..... Trên cổ, màu đỏ thăm của chiếc giây, và màu ngà của chiếc thẻ bài in lên màu lam của áo, khiến cho ta có cái cảm tưởng được ngắm cô gái Mường bận áo mới hay hộp kẹo tây làm quà cho trẻ con hôm lê Noel.

Các ông ấy trịnh trọng bắt tay các ông tay quen và cúi rập chào một ông đại thần chảy qua, rồi trịnh trọng nói với nhau :

— Quan cũng đi coi à?

— Ấy, quan tá lý mới ở tôi ra....

— Tôi thì ở nhà quan thị lang....

Rồi các ông ấy ngừng lại một cách oanh liệt, như đã có tài làm được một việc rất anh hùng.

Tú Ly

NHỮNG CÀNH BẸP MẮT

ÔNG THƯỢNG

ÔNG đội mũ bình thiền, mặc áo thụng xanh, đi giày ủng. Ông có khi có râu, có khi không có râu và thường béo tốt lắm.

Mũ bình thiền gọi vậy, vì thượng từng là một miếng bia hình vuông để nằm ngang với mặt đất. Miếng bia ấy lại có tua rủ xuống như bức màn thưa, rung động dịp dàng theo diệu cử động núng na núng nính của ông thượng.

Áo thụng của ông thượng rộng rãi rủ xuống như cái áo của bà đầm xòe ở thế kỷ trước. Đằng sau lưng có hai cái cánh hạc, để cho ông có muốn lên trời thì vỗ mà bay lên. Nhưng không hiểu làm sao, cánh hạc chỉ đủ cho ông trèo lên dàn Nam giao một cách nặng nề như con chim tha 60 ki-lô thịt.

Nhưng ngoạn mục nhất là đôi giày ủng. Không cần tả, ai cũng biết đôi giày ấy như thế nào: nó như đôi hia ông Táo, nhưng rất lớn, rất rộng. Cũng vì vậy mà trên dàn Nam giao, nếu ai

dứng trên nhòm xuống, hẳn thấy bộ giò của ông thượng trong đôi ủng như hai cái que trong hai cái lọ lộc bình. Thỉnh thoảng ông thượng lại cúi xuống, xòe vào đôi hia, như sợ lúc giờ chán lên, nó tụt ra mất.

Lúc bấy giờ là lúc có thể lấy tám lý học xem chán mà đoán được chân tướng của ông thượng. Là vì đôi chân còn có bit-tát, có nịt nữa. Bit-tát ông thượng có cái bằng to, có cái bằng vải, có cái bằng lụa: nghĩa là có ông tinh xuềnh xoảng, có ông thích hoa mỹ, có ông ưa đồ vừa đẹp vừa bền.... Nịt, có cái nịt tay, có cái nịt đầm, có cái chỉ là một khoanh cao-xu tròn.... Những ông dùng khoanh cao xu chắc là người khát khe, thắt cái gì cũng chặt chẽ lắm.

Ông thượng cúi xuống nhét lại ống quần vào trong bit-tát, là một cảnh tượng không tiền khoáng hậu. Nắp mũ bình thiền nghiêng ngả, áo trào xanh xòe trên mặt đất, hai cánh hạc nghênh lên trời, mặt hồng ông thượng với mầu trắng chiếc quần hộp nhịp nhàng với nhau như một khúc-nhạc....

BỒ THẬN (BỒI BỒ TINH THẦN)

Vì thận kém, huyết xấu, nên các đầu xương đau mỏi (nhất là xương sống và xương đầu gối) Đêm nằm tâm thần bàng hoàng (chiêm bao), có khi lại xuất tinh nữa. Đi xa người mệt nhọc, hay thở, mắt hoa, đầu vắng v.v.. Vậy dùng ngay thuốc ĐẠI BỒ THẬN số 14 (giá 1\$00 một hộp) sẽ khỏe mạnh khoái ngay. Nam nữ đều dùng được cả. 5\$00 6 hộp.

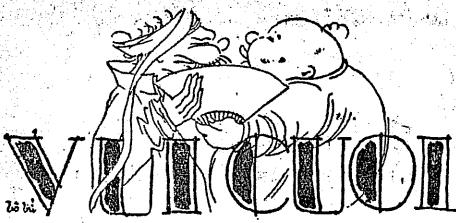
nha thuoc BINH HUNG

— 67, RUE NEYRET — HANOI —

ĐẠI LÝ. — Haiphong : 60 Paul Doumer — Thái-Binh : 112 Jules Piquet — Camphamine : Phúc Hưng Long — Uông Bí : Kim Lan 51 Rue Harmecard — Tuyên Quang : Les R. des Mandarins — Yenbay ; 18 R. des Forgerons — Viétrí : Đặng đình Chiển — Vinh : Tam Kỳ Maréchal Foch — Saigon : Trần nguyên Cát 81 Bd Charner — Socstrang : Hồng Điều — Gocóng : Nguyễn thế Dưỡng — Battambang : Trần bá Quán — Pnom Penh : Việt Kiều 59 Rue Delaporte.

"KHI HU' HUYẾT BẠCH"

Đàn bà vì huyết kém, hay chồng có bệnh Lậu, Giương-mai truyền sang, nên sinh ra bệnh khí hu. Khi hành kinh thấy ra nhiều chất trắng. Có người thấy sốt, rít đầu, chóng mặt đầy đom đóm mắt, thỉnh thoảng lại sôi bụng đau bụng nữa. — Nên uống thuốc « KHI HU' »(1\$20 1 hộp) bắt cứ lâu, mới, nặng nhẹ, đều khởi rút hẳn. Khi uống thuốc này, lại lấy thử thuốc số 70 để vào cửa mình sẽ hút sạch chất trắng và dùng thuốc sát trùng số 16 rửa cho sạch.



Của N.X.P.

1. Khám bệnh

Bệnh nhân nói với ông thầy thuốc : — Thăm bệnh tôi, các ông kia đều nói căn bệnh khác hẳn ông.

Ông thầy thuốc cười mũi, nói giọng quỷ quyết :

— Ông cứ yên tâm, đợi khi mở tủ thi khám, ông sẽ rõ ai phải, ai trái.

2. Ngủ trọ

Một hôm giữa nửa đêm Ba Éch đến một lầu nhỏ kia. Ở đấy chỉ có mỗi một « Ô-ten » mà buồng thì hết cả. Tuy thế, Éch cố nài, nên chiều khách, chủ nhân định xếp cho chàng một chỗ ngủ và bàn :

— Trong buồng ngủ tôi có một chiếc ghế dài. Nếu vừa ý, ông có thể ngủ ở đấy được.

— Thế thì được lắm.

— Song có một điều bất tiện cho ông, tôi xin thưa trước, là tôi ngày dữ lắm.

Vui vẻ Éch trả lời :

— Không hề gì. Sống mỗi người một nết... Chính tôi đây cũng có tính hay hoảng khi ngủ mê, có khi nửa đêm dậy phá lung tung.

Hai người đi nghỉ. Sáng dậy Éch tỉnh tao khoan khoái, còn chủ nhân trông bơ phờ, mệt nhọc. Ông giận quá, gắt :

— Sao ông bảo với tôi rằng ông có tính mê hoảng, mà cả đêm qua không thấy ông nhúc nhích ?

— Phải, nhưng nếu không thể ông đã ngủ say và ngày rầm-rĩ, mà chính tôi đây đã không ngủ được.

Của Cúc Hoa, Hanoi

1. Lý dí

ÔNG ÁN — Người chồng xin lý dí người vợ phải có chứng cớ gi đích đáng. Ông có thể cho tôi một cớ gì không ?

ÔNG X. — Bầm, chúng có nhiều lắm. Tôi xin kể một cớ :

— Đêm nọ tôi nằm chiêm bao trúng số độc đắc 10 vạn đồng. Đến lúc thức dậy, tôi kể cho vợ tôi nghe. Vợ tôi nói giận vác gậy đánh túi bụi bảo sao không đi gửi tiền vào nhà « băng » xong rồi hãy dậy. Như thế, tiền không mất.

2. Nhã nhặn

Nhân có cuộc chợ phiên giúp dân bị nạn, có một cô di gái « mè day » quyên tiền.

Lúc đến gán một bà nọ có vẻ giàu, nhưng hả tiệc lắm. Bà ấy vứt vào rổ một xu. Cô kia nhặt đồng xu đưa cho bà ấy và nói một cách nhã nhặn và lễ phép :

— Thưa bà, Tôi không có tiền trả lại.

NU CƯỜI NƯỚC NGOÀI



— Nếu hội đồng giữ tôi ở lại thì tôi sẽ biến giấy về cho mọi biết.

— Vô ích cậu à ! Giấy của cậu tôi vừa đọc rồi.

(RIC ET RAC)

— Bác không xuống à ?

— Tôi đợi cho sơn khô.

(STAR)



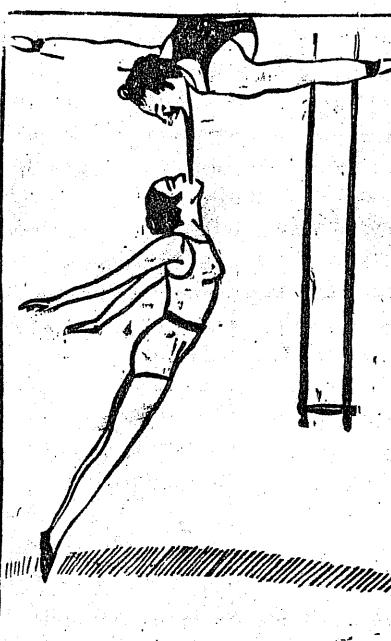
— Tôi lái xe đã mười năm nay, chỉ mới bị tai nạn có ba lần.

— Tôi mới bị có hai lần thôi

— Thế ông lái xe từ bao giờ ?

— Từ hôm qua.

(RIC ET RAC)



— Thế nào, cô có bằng lòng lấy tôi không ? Cô trả lời ngay cho.

(MARIANNE)



TRONG RẠP XIẾC

— Cậu lại tăng tịu với người đàn bà hai đầu rồi ! Chứng cứ còn rành rành trên má kia kia.

(LE RIRE)

TÒM Ö

MỘT CUỘC CHIẾN TRANH KHÔNG ĐÁNG CHỤP ẢNH

MỘT nhà quay phim Anh, do một hội chiếu bóng cử đi lấy thời sự chiến tranh ở Đông-phi vừa trở về nước sau khi đã lưu ở Abyssinie một thời kỳ khá lâu.

Ông nói truyện với một nhà báo rằng có rất nhiều dân Á hiện nay vẫn chưa biết nước họ có chiến tranh với nước Ý. Còn về mặt trận thì chỉ toàn những trận đánh nhau nhỏ nhặt, rái rác, không có gì đáng kể là « tài liệu hay », cho một nhà chiếu bóng đã phải hy sinh hàng bao nhiêu ngày giờ giòng giã, « ăn loli », khắp xứ để được mục kích một cảnh chiến trường hung vĩ. Phần nhiều phóng viên ngoại quốc được cử « đến nơi » để điều tra, chỉ nắm rõ ở Djibouti, buồn tẻ chết đi được.

MỘT CUỘC ĐIỀU TRA CỦA NHẬT

NHA học chính ở Kobe vừa mới làm một việc điều tra rất đáng chú ý.

Lực lượng cải thông minh của mỗi đứa trẻ đều có ghi chép bằng số điểm, mà 1.000 điểm là tốt bức. Trong 70.000 câu học trò bậc sơ học thi 165 câu được 150 điểm. Người ta nghiệm ra rằng cái tuổi quá chênh lệch của cha mẹ cũng không có ảnh hưởng chẳng hay cho trí não của đứa trẻ, vì xét ra trong số 165 cậu mà ta có thể gọi là thần đồng ấy, một số khá nhiều là cha từ 43 đến 45 tuổi và mẹ từ 25 đến 27 tuổi; nhưng phần lớn là cha và mẹ chừng 30 và 24. Những cha mẹ còn trẻ tuổi quá thì ít khi có con được điểm cao và hình như tuổi quá cao còn hơn là tuổi quá trẻ.

Người ta còn xét ra những trẻ thông minh xuất sắc là cũng do ở cha mẹ khỏe mạnh không bệnh tật.

KÍNH TRỌNG CHA MẸ

NGƯỜI Nhật cũng như người Đức, nhất nhất một ly một tí, việc gì cũng muôn đặt luật pháp để ổn định cho phân minh.

Vì thế, nên cách đây không lâu, ông thượng thư bộ học có ra một đạo sắc lệnh bắt những học trò nhỏ các trường không được gọi cha mẹ bằng những tiếng « thầy » hay « me » như xưa nữa.

Những trò nhỏ, theo sắc lệnh, bắt buộc phải gọi cha mẹ là: « thầy đáng kính » và « me đáng kính ».

Lý nhiên là cha mẹ phải cát đáng cái trọng trách thi-hành sắc lệnh và việc trừng phạt những kẻ « phạm luật » hẳn sẽ phải tùy theo ý muốn của cha mẹ mà ổn định !...

170.000 BÁC-SĨ Ở ĐỨC

NĂM năm ở các trường cao-đẳng Đức, người ta làm và in biết bao nhiêu luận án, năm năm nước Đức xuất sản biết bao nhiêu bác-sĩ mới. Trong năm 1933,

bị phạt 1000 \$

thứ rượu này rất là kinh nghiệm — Nhà Đoan đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, đã cho phép bản hiệu ngày 11 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoan phạt 1000\$00 vì khám thấy số rượu thừa trước còn lại.—Bản hiệu chuyên chế thứ rượu « CẮP KẾ HỒ CỐT » này bằng cao hổ cốt, cắp kẽ, xương bìm bẹp, sâm, nhung, kỳ quế, thượng hảo hạng, để trị các bệnh như : đàn ông phong, tê, thủ, thấp, đau tức đau xuyên ra sau lưng, sau vai, đau bụng kinh niên, liệt dương, phát thận, tinh-khi bất cố, đàn bà, con gái; hoặc kinh nguyệt bất điều, khí hư, huyết hư, sinh ra xanh sao giày yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thứ rượu này thi được béo tốt, khỏe mạnh, đàn ông thi trắng dương cường khí, đàn bà thi kinh điều, huyết tốt, thai sinh gai, đàn bà mới đẻ uống một chai thi đổi máu xấu sinh máu tốt, trắng thấy đỏ da ngay, thật rất là thần hiệu, các quỹ khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80 — mỗi chai nhỏ 01.40 là 1\$00 — mỗi chai nhỏ 01.20 là 0\$50

CÁCH DÙNG: Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sê uống và kiêng cù cải, rau cải.

QUẢNG-ĐÔNG TỈNH BA O DA HOAN

Kính cáo.

ở tỉnh Reich có 7.323 bác-sĩ tân khoa. Sau hồi đại chiến, nước Đức có 106.937 bác-sĩ. Trước khi chính chiến, chúng bình mỗi năm có 3.000 bác-sĩ mới; mấy năm gần đây, số chúng bình là 7.000.

Kể từ năm 1900 tới nay, có 170.000 người đỗ bác-sĩ. Tính ra cứ 40 người Đức thì có một người bác sĩ. Trong số bác sĩ ấy, y sĩ rất ít, còn phần nhiều là uật gia và tài-chính gia. Cũng có rất nhiều bác-sĩ triết học, hoặc tự nhiên học.

IẾN BỘ CỦA NGHỀ LÀM ĐÀN

CÁC bạn chẳng còn lạ gì, đàn cũng như rượu vang càng lâu năm càng quý. Nhưng người ta nói càng quý giá hơn nữa nếu đàn đã được một nhạc gia có giá trị làm chủ, vì gỗ đàn đã giữ được những gân hay của tài tử.

Thì cũng tạm cho là phải, song có một điều rất dễ hiểu là những đàn cũ hàng mấy trăm năm rất có giá trị. Nhưng các bạn cũng thừa hiểu rằng, những bắng cờ viền vông ấy sống sao được ở thời nay là thời buổi tiến bộ, mà người ta muốn thực-hành cho được ngay những ý người ta đã nghĩ.

Một người Mỹ là Harvey cho rằng chữa bệnh bằng cách áp điện và chiếu điện rất thích hợp với bộ phận của người ta, thì cũng có thể làm dịu thó gỗ cho đàn có thứ một tiếng hay. Hình như ông Harvey đã đạt được ý nguyên. Ta cũng nên mừng cho ông, vì đó cũng là tin mừng cho thính quan ta. Ông Stradivarius, người thợ làm đàn trứ danh ở Ý mà đến năm chín mươi ba tuổi còn cầm cuì làm đàn, vì đã quá yêu nghề, hẳn ở dưới suối vàng cũng phải vỗ tay mừng.

N.H.N.

CẨU Ô

Cần người làm

Cần một người có thể dạy để đi thi B.E. năm 1.37.

Hỏi M. Yêu, phố Au-phòng, phủ Tứ-ký, Haiduong.

Cần dùng hơn 30 người thợ may áo Pull-over và chemise thật khéo.

Hỏi Hiệu Cự Chung 10, Coton-Hanoi.

Cần ngay hai người có bằng cấp tú tài, có tuồi, đúng đắn để dạy học.

Hỏi M. Lâm tổ-Bóng Institution Cầm-bàn. Qui-Nhon

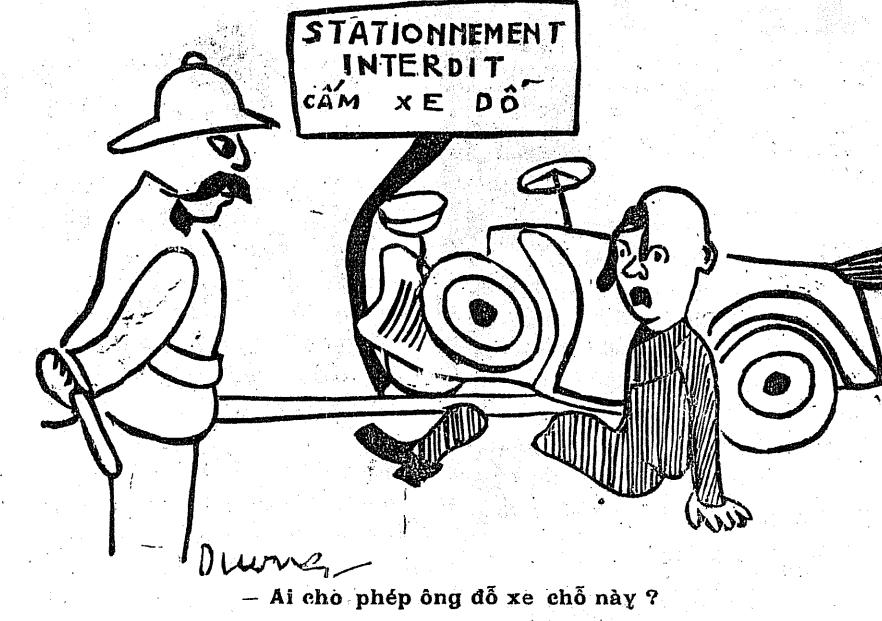
Xin việc làm

N. 113 — Có bằng Diplôme, đã học qua hai năm ban tú tài (ban triết học). Muốn tìm chỗ dạy học ở Hauoi (dạy chuyên về Pháp văn).

Hỏi M. Cao, 37 Citadelle, Hanoi.

N. 114 — Trẻ tuồi, nhanh nhẹn, vui vẻ và đứng đắn. Đã học qua ban thành chung. Giỏi Pháp văn và Quốc văn. Muốn tìm một chỗ làm ở nhà báo, ở sở buôn hay dạy tư để có thời giờ học thêm (cốt nhất ở Hanoi và làm việc có giờ).

Hỏi M. Pao, phố Bình-gia.



ĂN VÀ NGỦ

(TRUYỀN VUI VỀ HUẾ)

GIỮA MỘT GIA - ĐÌNH CỒ

Ở nhà một ông quan to trong Huế, trong một ngày và một đêm, tôi đã được sống những phút sống lặng lẽ, và... khó chịu. Nhất là trong những phút đó, một vài lúc ngồi buồn, bất thình lình tôi lại «dạ» một tiếng bằng quơ, vô nghĩa.

Thế nghĩa là tôi chỉ còn vơ vẩn nhớ đến những tiếng «dạ» ngoại giao, có khi lại vô lý nữa, nó diêm những lời nói du dương, trầm giải, tình tứ như một hơi đàn lúc bắt sang giây tố-lan của mấy dóa hoa Phú-xuân.

MỘT BỮA CƠM

Bữa cơm thường nhà quan trong Huế là một công trình, phiền-phức như một bữa «giảm-ghém» hay một bữa «tả-pi-lú» (ăn cạnh lò) ở ngoài Bắc.

Đầu trô là rau, rất nhiều rau và các thứ mắm. Chỉ quanh với món rau, mà hai cô thiếu nữ sạch sẽ và nhanh nhảu đã mất cả một buổi sáng để cắt, sén, bày biện cho đẹp.

Trên mâm cơm, đêm thăm được hơn hai mươi món, lo thơ dát trong những đĩa và bát «tim» nhỏ bằng nửa đĩa và bát ngoài Bắc.

Bữa cơm mắm là «hòn đá thử vàng» để thử tư cách lịch sự của tôi — nếu tôi có thể nói thế được.

Vì một bát cơm, bằng thẳng ra, tôi chỉ và lùa một miếng hết: cả mâm đồ ăn, ron ra cho năm người, chỉ hai người

như tôi khoắng một lát là phải nhăn hết như chìu.

Cách ăn thanh cảnh như Nhật-bản, những món ăn淳 mản như Nhật-bản. Chỉ có những người mời ăn, những dóa hoa hàn tiếu đẹp như hoa thủy tiên, có lẽ là hơn Nhật-bản.

Tóm lại, ăn phải rè mồm miệng, mà hẽ ăn một miếng là phải nói một câu truyện, hay là ít nhất, phải «dạ» một tiếng nữa để đáp lại lời mời của mọi người, rồi khum khum hai vai mà vác cái bụng còn đói đi ngủ. Giữ được như vậy, thì hình như tôi không phải là người Bắc cục kịch nữa.

MỸ THUẬT ĐI NGỦ

(do người nhà tôi thuật lại).

— Lúc đã ngáp không còn nề ai cả (hai cô thiên kim tiểu thư Huế), và khách (người nhà tôi), đều sửa soạn đi ngủ mỗi người theo... một lối riêng.

Đi ngủ ở ngoài Bắc, là một cái khoái lúc thân thể không còn bị kiềm thúc.

Nhưng, sõa tóc, cởi bỏ áo ngoài ra, rồi nhẹ nhàng nhảy lên giường là một sự lụt lùng ít có đối với hai cô, vì hai cô phải «kêu trời», lúc được trống thấy và tranh nhau ngắm cái áo cánh của đàn bà Bắc như ngắm một cái áo rực rỡ của người Mán.

Thật ra, áo cánh của hai cô nó ngắn cùn cùn như áo trong của một thằng lính huyền.

ĐI NGỦ NGAY... ĐI CHƠI

Trong thấy các cô quấn lại bộ tóc cho thật chặt, sửa sang lại quần áo, và mặt phẳng, người nhà tôi yên tri là các cô sắp sửa đi đâu có việc. Hồi, các cô chỉ mỉm cười, then thò và bí mật.

Rồi... thẳng thẳng, bước lại bên giường, các cô khép tà áo dài lại thật cẩn thận, nhẹ nhàng và gọn gàng nằm ghé một bên.

Không hề cựa cậy, không nói to, các cô ngủ một giấc «cứng nhẳng» đến sáng. Tôi qua, thấy các cô nằm làm sao, sáng dậy, cũng vậy, nghĩa là đầu không bù tóc, áo không nhầu, không lệch tà, ngủ cũng như không ngủ.

Đi ngủ, ở đây, một chốn thâm khuê vẫn khép chặt trước cuộc đời sống mới, đi ngủ là một món... mỹ thuật có thể làm cho người ta khó chịu được...

CÂU TRUYỀN GÀ

Tôi được gặp cừu-tinh ở phố D. B. trong một nhà gạch kiều tây hai tầng

HÀNG

C. P. A.

Chuyên môn làm quảng cáo về mọi phương diện. Tổ-chức và xếp-dặt theo lối mới. Chắc-chắn là nhanh chóng và kết quả mỹ-mẫn. Nhiều sáng-kiến hay về lối quảng-cáo bằng **tàu bay**

Xin mời đến thương-lượng hay biên thơ về tòa báo cho:

M. Nguyễn Trọng Trạc
Directeur

du Comptoir de
Publicité Artistique

bày biện theo tân thời. Vì ở đó, có một ông bạn cũ, làm «quan tham biện» đã mời tôi về nhà cho tôi hưởng hai con gà nấu đủ lối, sà lách (món ăn quý lẩm), rượu, cà-phê, thuốc lá Camel.

Tôi ngỏ ý cảm ơn «quan tham biện» Ngài liền cười :

— Có gì là hậu đãi ! Chỉ vã ! Vì những món này không có chi là đắt cả. Thịt bò không nói làm gì. Nhưng thịt gà thì tôi ăn thường thường, đến phát ngấy, vì ở đây, gà bán rất rẻ, độ mười lăm xu một con, và vì mồi lẽ nữa.

«Gà trong này ít người ăn lắm, một là mười lăm xu là to đối với dân nghèo, hai là gà trong này, họ chỉ mua cho trẻ con ăn mà thôi. »

Chắc lúc đó tôi đương lên hai con mắt trồ trố vì ngạc nhiên.

Bạn tôi liền cười :

— Gà, anh hiểu chưa ? Trong này hay là ở đâu cũng vậy, vốn là một món ăn rất độc cho người có bệnh hoắc liễu. Riêng ở trong này, lại có nhiều người có hay là nghĩ rằng mình có cái bệnh đó. Nhận thèm lại nghèo và rất ghét tiêu hoang nữa.

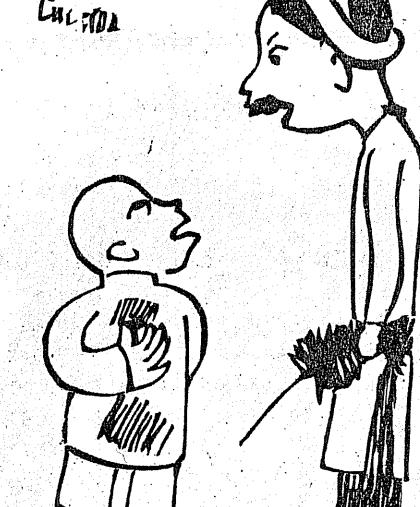
Bạn tôi còn tiểu chú rất cẩn thận :

— Những điều tôi nói đây là do ở cuộc điều tra riêng của thằng bếp nhà tôi...

Trọng-Lang

LÝ LUẬN

CỤC



Tý ơi, sao mày mặc áo mới mà mày làm bẩn hết.

— Thưa me vì lúc con ngã con không kịp đổi ra.

SỮA NESTLÉ

= Hiệu con chim =

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN



ĐI VÔ HUẾ

(Tiếp theo trang 5)



hiện tôi. Tôi liền bước ngay đến bên người Pháp mấp máy như vừa nói vừa ra hiệu, làm như một người đang bàn tán với ông ta. Ông Vi ra. Tôi ngả mũ chào, rồi nhân lúc ông nô dẩn ông kia vào, tôi cũng theo vào, và ung dung như quen thân với cả hai người. Nhờ thế, tôi được xem xét một hồi nữa.

Lúc trở ra, tôi cứ ngang nhiên đi giữa một đại quan và một quí quan, khiến cho bọn lính săn đuổi tôi lúc này phải khiếp phục. Tôi muốn báo thù nên quyết họ một cái đao để và lén mặt với họ như... một ông thượng thư.

Hai giờ đêm hôm đó, chúng tôi đi xem cuộc chinh lễ Nam giao.

Về lễ Nam giao thì tôi biết nói gì bây giờ?

Vì toàn là những điều... khôn xiết nói!

Có chăng chỉ hàng thông cao ngất đưa reo cùng những ngọn phi lao. Cả cảnh giao đán, chỉ có những thứ «cây thi sĩ» đó là đáng chú ý.

Không đợi nào tôi quên được những phút trang nghiêm tôi thản thoảng lặng, trông lên những vầng lá rậm mờ như khói lục, in bóng lên nền trời xanh lơ. Nắng chiếu thru thót còn vướng trên một vài đầu cây, như cho tôi nhớ đến những vè nèn thơ của lòng nhớ tiếc. Gió húi húi thôi một cách âm thầm dọc tần hòn nghe thấy những lời rủ rỉ. Thị ra cái đẹp không những chỉ ở đôi mắt da thịt hay cặp môi thắm tươi của người thiếu nữ, cái đẹp còn ở cả trong những vật vô tri vô giác, ở cả trong những vầng thông hung vĩ như dây.

Rồi đến đêm trăng sáng sao thưa như đêm nay, cảnh rừng thông lai giữ một vẻ cao cả khác thường, những thi vị khác thường. Bóng lá bí mật, mờ hồ như thức dậy với tiếng gió vèo qua, như đang to nhỏ kẽ lại những việc trăm, nghìn năm xưa, nhắc lại cho nhau nghe truyền tang thương biến cải.

Tôi đang thơ thản trong bộ áo súng sinh màu lam và đang bùi ngùi vì những câu văn chung rẽ tiền ấy, bỗng đồng hồ chỉ ba giờ sáng lúc nào không biết. Một hồi nhạc tấu đưa lại, trên giao đán

lửa nến cao và ánh đèn lồng lượn tới tấp người ta sơn sao rực rỡ lên một lát: — tết Nam giao đã xong.

Và cái phản sự người phóng viên đi xem tết Nam giao cũng xong.

Cả ngày hôm sau là ngày riêng của tôi, tôi liền rủ Ngô-không và Tú-ly đi ngắm vẻ đẹp kinh thành trên nhan sắc các cô gái Huế. Tôi nức nở khen bảnh những lời kiêu cách:

— Tha hồ cho Huế buồn, Huế thảm, Huế ủi mị suối mướt như một anh đỡ gân. Nhưng Huế rất đáng yêu vì có sông Hương và các thiếu nữ.

Ngô-không cãi:

— Hanoi cũng không thiếu người đẹp. Tú-ly tiếp:

— Mà cũng có sông: sông Hồng hà. Tôi:

— Nhưng thiếu nữ ở đây đẹp một cách tình tú, đắm đuối, mơ màng, đôi mắt của họ cũng đắm đuối mơ màng như lặng lờ in mầu nước sông Hương. Còn ở Hanoi thì...

Ngô-không cười:

— Ở Hanoi thì... được cái mắt các cô không in mầu nước sông nào hết.

Hôm chúng tôi về Hanoi, các bạn hữu cũng hỏi han về truyện đi Huế. Tôi lại đem các cảm tưởng về Huế đẹp và Huế thơ kể lại một cách nhiệt thành, hăng hái lắm. Nhưng lúc họ hỏi:

— Thế còn lễ Nam giao?

Tôi chỉ ốm ở không muốn đáp. Sau cùng, để một ngón tay lên miệng, đưa mắt nhìn ra một cách bí mật, rồi nhắc lại cái câu trứ danh của César khi thuật truyện thắng trận với dân La-mã (duy đổi đi một vài chữ):

— Tôi đã đến, tôi đã xem và... tôi đã đi về. Lê-Ta

ĐÌNH DÁM HỘI HÈ

Tôi đã được nhiều lần đi ngắm, ở chốn thôn quê khi đình dám, việc

làng, Các cụ trong dân làm lễ tế thành hoàng. Theo những nghi tiết khen càng cầu nệ. Ra ràng trình trọng, đường hoàng,

với bộ áo lam, mũ tể, đôi hia, Rõ ra tuồng tuồng mũ áo râu ria,

Sừng với mó lê nghi tì mì. Nào bái, nào hưng, nào bình thán, nào

phục vị, Nào dẫn rượu ra, lại để rượu vào, Theo nhịp chiêng nhịp trống ồn ào,

Lần tiếng kèn, sáo, nhí, nôn nao, inh ôi, Trong chốn đình trung son chóp lợi

Đèn nến sáng trưng và hương khói

cô tàn, cô tán, cô lọng cô cờ, Và đồ lộ bộ rườm rà, ngắt ngường.

Tú Mô

CAO BỐ-PHỐI Lạc-Long

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO
BỆNH-PHỐI VÀ BỐ-PHỐI
CÓ BẢN CẨM PHÁP.
VÀ NGOẠI QUỐC.

Chữa ngay đứng ráng, chưng
đục phổi chống phu tẩm ăn chín...

KHUẾ
PUBLIS
STUDIO



BÊN CẠNH

NHƯNG C

(Tiếp theo trang 3)

và một đồng ruồi! Cho cả đến ngày hội nữa, tòa sứ đã định là hai đồng ruồi thôi mà! Lê-Ta hỏi:

— Anh đã bức mình xong chưa?

— Đã.

— Được rồi. Bây giờ tôi có một cách. Ngủ trên sông Hương. Hãy gửi tạm vali ở đây, chiều đến lấy.

HUẾ, KHÔNG PHẢI LÀ HANOI!

Chúng tôi di chơi phố. Tôi đương mừng gặp hôm trời nắng ráo, và đương hưởng cái vui của Huế ngày hội, thì gặp ngay ông lính ngự làm Phạm-văn-Binh! Không hiểu tại cái diện mạo ông ta nó khác đi thật, hay là tại con mắt của tôi khác đi, nhưng tôi thấy ông ta có vẻ Huế lắm, không như mấy bùa trước ở Hanoi. Ông hưởng của hoàn cảnh chẳng?

Chúng tôi phàn nàn với ông rằng đi xem tết Nam-giao (bùa tết thực) phải mặc áo lam thì phiền quá, và không khi nào chúng tôi mặc áo lam, thà không được xem một tí gì. Ông Bình cười nhạt, nói một cách hóm hỉnh:

— Ở Huế có phải như Hanoi đâu!

Câu nói của ông ta có thể hiểu được rất nhiều cách, thành ra tôi chả dám hiểu theo cách nào cả.

Nhưng mà ở Huế hay ở Hanoi, thì đói cũng phải nghỉ đến sự ăn, nên Lê-Ta và tôi vội chào ông Bình để về hàng cơm.

MỘT HÀNG CƠM KHÉO CHIỀU KHÁCH

Vẫn ở hàng cơm ấy.

Chúng tôi đợi từ một giờ đến hai giờ mười lăm, mà không có một người bồi nào bưng đồ ăn lại cho. Không thì ít ra họ cũng phải đặt đĩa ăn và dao đĩa trước mặt cho mình ăn tạm bằng hy vọng vậy chứ; nhưng không, nhất định không, họ chạy ngược, họ chạy suôi, họ làm đủ thứ trò, rồi họ đi bách bộ hay đứng dựa cột nhìn nhện chăng to, chứ bày đĩa ăn cho mình hình như không phải công việc của họ. Tôi gọi thì họ chạy lại, chắp tay, một điều: «Bầm quan, vàng ạ», hai điều: «Bầm quan, gần xong ạ», rồi họ lại quên ngay mình như những nhà thông thái vậy. Tôi giận quá, bảo Lê-Ta:

— Họ gọi mình là quan, nhưng sao họ không hiểu rằng mình hau ăn? Anh tính thế thì có bức mình không?

Lê-Ta thản nhiên đáp:

— Cái bức mình này cũng như những cái bức mình khác, tôi cho phép anh giữ kín lấy một mình anh. Cũng như tôi đương xem trò vui một mình đây.

Tôi nhìn theo phía mắt anh ta, thì thấy những khách hàng đang nghiên

rằng nghiên lợi, phồng má, trợn mắt, hăm hở lấy dao ăn cua miếng thịt bit-tết ở trên đĩa, — miếng bit-tết (1) mà người đầu bếp đã vô tình cho chúng tôi biết là bit-tết ngựa.

Ngay lúc đó, một đôi vợ chồng người Pháp vào, ngồi ngay bên cạnh chúng tôi. Tôi đã toan đứng dậy làm ơn bảo họ rằng đợi vĩnh, rằng chúng tôi đã đợi hơn một giờ đồng hồ mà chưa được trông thấy đĩa ăn trên mặt bàn, và khuyên họ nên cùng sang hàng khác với chúng tôi. Tôi còn hỏi ý Lê-Ta xem có nên bảo họ không, Lê-Ta chưa kịp trả lời, thì tôi đã thấy hai người Pháp kia... đương ăn rồi! và hai, ba anh bồi săn sóc bên cạnh! Biết rằng có khuyên họ đi ra, cũng vô ích, nên chúng tôi mặc họ, và lặng lẽ ra đi, để cái bàn kia cho những «quan» khác đến nhậm.

SAUMONT CÙNG VỚI EDEL... MỘT TRÒ

Sau bữa cơm, chúng tôi đi xem ten-nit, chắc sẽ có cuộc đấu vui hơn buổi sáng, — vì buổi sáng chúng tôi đã có đi coi. Buổi sáng, vui nhất có chàng Saumont (đấu với Sáu) và chàng Edel (đấu với Bảo). Hai chàng cùng thua và cùng gắt với trọng tài. Nhưng mỗi chàng có một thủ đoạn riêng. Edel — (bé nhỏ, đeo kính trắng, lại mặc áo sơ-mi ra ngoài quần, mỗi khi với đánh quả smash, thi khoe rổn với trọng tài), — Edel, sau một tiếng hô của trọng tài bảo cho chàng biết là thua jeu, liền hăm hở ném vợt vào đấm người xem, cậy vợt... hứa ý roi ngay vào đầu thắng bé con, nó khóc lặng đi đến nửa giờ. Chắc cậy vợt nó cũng biết rằng chủ nó gầy gò, khẳng khiu, nên không dám roi vào một người lớn nào cả. May cho Edel có cây vợt cứu chủ!

Còn Saumont — anh chàng to lớn hố-pháp, cái trán ngắn bằng nửa cái mũi, — Saumont lại giờ cái thủ đoạn năm xưa, nghĩa là thua một quả ban, chàng ta liền đòi đòi trọng tài. Ông Giáo, trọng tài, nhũn như con chi chi, liền nhường chỗ cho một người Pháp.

Cái trò vui đó sẽ vui hơn, nếu ông Giáo cứ ngồi yên rồi... đòi đòi chàng Saumont đi. Nhưng nếu lại đòi bằng

1. Trong tờ menu của họ cho tôi coi buổi sáng thì thấy viết :

«Bifteck cheval salade». Đến trưa tôi thấy ở các menu khác bỏ sót mất chữ cheval. Hỏi thì một người bán hàng đáp: «Bầm quan, không phải bit-tết ngựa, đó là bit-tết bò làm theo kiểu cheval đó ạ. Nhưng sợ các quan nhầm, nên đã phải bỏ chữ cheval đi rồi ạ».

CÁC BÀ ĐAU

Nếu các bà bị một, trong

1º) Hư trệ tử cung — 2

3º) Nhiễm độc tử cung — 4

Dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. Nay muôn thi trước hết các bà hãy lại hay viết tờ véo của chúng tôi tặng không. Nhân hậu các bà bị bệnh được khỏi rút không hề trở lại.

Giám xin khuyên nhủ một đôi lời!!!

VÔ - VĂN - VÂN DƯỢC

Chi cục HAIPHONG
103 Boulevard Bonnal
Tél. 248

Tổng đại lý HD
TÀI-LUNG
17 Maréch

ÁI VUI



chàng Edel, thì cũng quá tội ! Thôi, thánh nhân đã dạy : một sự nhjn, chín sự lành. (Chắc hẳn ông thánh ấy là người An-Nam).

TRỘM VUI

Sáng thứ hai, 9 Mars, lạc mất anh Lê-Ta, tôi thuê xe lên đàm Nam giao tim anh ta và nhân thê xem đám rước. Hai cái may ! Không gặp anh Lê-Ta, và được xem rước ! Vậy đỡ phải bức mình trong một lát, và lại được hưởng trộm một tí vui.

Cò, quạt, mũ, áo, xanh xanh, dỏ dỏ, vui mắt vô cùng. Giá mình là người ngoại quốc, thì thế nào mình cũng reo lên « đẹp quá ! ô, đẹp quá ! » Song mình lại là người annam, nên không đám reo lên như vậy, vì có mấy người ngoại quốc đứng bên.

Thành thử, cái vui trộm kia cũng ngắn ngủi, và rụt rè lắm.

CÙNG ĐI XEM TẾ GIAO

Chiều hôm ấy, hồi bốn giờ, lại lên đàm Nam giao xem tế thử. Nói là đi xem tế, thì thực cung hoi quá, vì chỉ được thấy mấy lớp hàng rào người họ quay cả lưng về phía mình.

Bỗng chốc nghe tiếng reo : « À thú quá, đẹp quá ! » và tiếng máy ảnh bấm. Biết ngay là anh Lê-Ta, liền chạy lại hỏi :

— Cái gì thế anh ? Có gì vui không ?
— Đó là công việc của tôi (anh ấy đáp).

Rồi anh ấy biến đâu mất.

Một mình vơ vẩn giữa một đám đông người, thỉnh thoảng được an-ủi cou mắt bằng cái bóng tha thoát của ông thượng Phạm, khi lên đàm trên, lúc xuống đàng dưới, oai nghiêm, trịnh trọng, như hết lòng tin ngưỡng đức thượng-de cao xanh.

MỘT ỐNG... THÁI BẠCH KIM TỊNH

Tế xong rồi !

Tôi lững thững xuống đàm dưới và

thẳng ra cửa, trong lòng tâm-tâm, niêm-niệm, cũng (như ông thượng Phạm) tin rằng đức Ngọc-hoàng thượng để sẽ cảm lòng thành mà ban ân ban phúc cho mình. Trong trí tưởng-tưởng bỗng mơ màng thấy một ông Thái bạch kim tinh đương bay pháp phoi trên ngọn núi cao dè về chầu thượng-de. Hai cái cánh chuồn nhẹ như tờ, cái áo đại trào bằng vóc dỏ, hoa bạc, hoa vàng rực rỡ, hai cái cánh diều lắc lư hai bên nách, và ở dưới nếp áo bào, hai ống quần trắng.. annam nhét vào trọng đòn bit-tất phin có đòn nít cao-xu thắt ở ngoài; và đòn bit-tất kia, gọn gàng chui vào hai chiếc ủng rộng thênh thang, cứ kè cá hai chân chui vào một chiếc cũng còn thừa chỗ.

Ông tiên đó, bay là là như thực, như hư, hai cánh chuồn lắc la lắc lư, hai cánh diều lủng la lủng lẳng, từ từ trước mặt tôi mà tiến mãi. Tôi càng đuổi theo để chiêm ngưỡng tiên nhan, ông càng tiến ! Đuôi gần kịp thì thấy ông tiên đó cúi xuống bắt tay một người Pháp rồi ba, bốn người Pháp. Và tiên ông phán rằng :

— Vous allez bien, mousieur ?... ?
— Merci madame !

Tôi giật mình, tỉnh giấc mơ : tiên ông chỉ là quan thượng Phạm Quỳnh !

Nói đúng tội, ngài thật là có tiên phong đạo cốt, nhất là cái ống quần nhét vào trong bit-tất của ngài !

Giận thay anh Lê-Ta vác máy ảnh chạy nhữug đầu đầu ! Tôi dành ôm thêm một mồi bức mình mà về.

MỘT ỐNG CHỒNG VÔ DUYÊN ! VÀ ỐNG LÊ TRÀNG KIỀU.. VÔ LÝ !

Tối hôm ấy ở hội chợ, trong khi bao nhiêu người đương ồn ào đi lại, náo nhiệt trước mấy gian hàng đồng đảo, bỗng ở trên không, văng vẳng có tiếng một anh chàng than thản bị mất vợ, bị thua kiện, rồi bị ở tù, nghe như oán như than, như sầu như tủi, như gọi lòng thương của khách xem hội. Lời trần tình đó nhở loa điện của hãng Philco-Radio, văng vẳng được ít lâu thì thấy ngừng bật, rồi ở phía nhà Philco-Radio, thấy ào ào tấp nập như có sự sô sát.

Ông chồng vô duyên nào đó đã có một cái ý tưởng kỳ khôi, tưởng hội chợ là một số... trời sinh ra để cho ông thu xếp truyện gia-dinh ! Cũng kỳ khôi như ý tưởng ông Lê-tràng-Kiều ngày hôm trước, vì ông này cũng đã dùng hội chợ để thu xếp truyện *Hanoi báo*, — ông tưởng hội chợ tức là một cửa hiệu thuốc lậu lớn vậy !

Ông Lê-tràng-Kiều, nhân gặp Lê-Ta ở hội chợ, hầm hầm giắt ông Lưu trọng Lư tới. Ông Lư đột ngột hỏi :

— Thế là cuộc chiến tranh đã khai phải không ?

Lê-Ta ngạc nhiên hỏi lại :

— Chiến tranh nào ?

Thì ông Kiều bèn tái mặt đi



Chụp ảnh ông Phạm Lê Bồng.



Lúc về rửa kính thấy...

sừng sộ đúng như thói quen của ông ấy :

— Có phải anh là « 13 chàng » ở Phong-Hoa không ? Sao anh tệ thế ? Anh lại vu cáo cho tôi là lính kín ?

Tú Ly và tôi chạy lại thì thấy Lê-Ta trả lời anh chàng vô lý kia một cách điềm nhiên :

— Ô kia ! sao lại đem câu truyện ấy ra đây ? Đó là câu truyện trên mặt báo, các anh nên nhớ !

Ngô-không bức mình hộ Lê-Ta, bèn len vào :

— Tôi không muốn các anh nói truyện gì khác truyện hội chợ, truyện Nam giao.

Lưu tiên sinh liền gắt, giọng đã run run :

— Anh không muốn, nhưng mà... Ngô-không liền ngắt lời :

— Nhưng-mà-tôi-không-muốn !

Giận tái mặt đi, nhà thi sĩ nóng tính của tôi giờ một bàn tay cứng như que củi, — để làm gì, các bạn đừng lo vội ! — để bắt tay tôi và nói :

— On vous laisse ! (người ta để các anh ở lại !)

— Adieu ! (Vĩnh biệt !) (Ngô-không đáp).

— Adieu ! (Nhà thi sĩ nhắc lại, như một... cái loa máy nói) !

Rồi nhà thi sĩ quay gót đi với ông họ Lê. Chắc hẳn các ông ấy đương nghĩ cách cầu chính phủ trị những kẻ làm loạn ở báo giới và ở... hội chợ Huế, nên các ông ấy không nghe thấy tiếng cười lớn như pháo lệnh của Ngô-không tiền chán các ông, và tiếng cười khinh bỉ của Tú-Ly ! Các ông ấy không khác gì những nhà thông thái, chả bao giờ nghe thấy gì cả, cho cả đến câu : « C'est rigolo ! » (Rõ lố bịch!) của mấy người đứng gần đấy tặng các ông lúc đó.

Các ông ấy đi, đi mãi, cảm đầu cảm cổ như đi trên con đường tiến thủ: tiến mãi vào quang đêm tối mò-mò.

Không biết trong đám tối tăm ấy, các ông kia đã... sờ thấy chính phủ chưa, để cầu... chính phủ trị, — sau khi các ông ấy đã không trị nổi !

Lê-Ta thấy tôi cười mãi, gắt lên :

— Anh phải bức mình chứ !

Nhưng cố sức cũng không bức mình

được, chỉ buồn cười nôn ruột thôi !

XE TỐC HÀNH !... VÀ BÀ BÉ TÝ !

Có một lúc, không cần anh Lê-Ta xui dục, tôi cũng bức mình, là lúc đợi xe... tốc hành, — ôi ! mía mai ! — ở Tourane ra ! Đợi từ 10 giờ rưỡi đêm cho đến... 3 giờ sáng, xe tốc hành chưa tới ! Chẳng thà nó dừng tốc hành, mà nó đến đúng giờ có lẽ còn hơn !

3 giờ 15 phút ! Con mắt tôi nó cứ díu lại. Tôi đã gần lịm hẳn đi, thì chợt xe tốc hành đã... từ từ tiến đến !

Hạng ba lại hết chỗ, cả hạng nhị cũng chật, thành thử tôi phải... dǎn lòng ngồi hạng nhất vậy ! Chiếm được nơi ăn, chốn nằm rồi, tôi mới dì tìm anh Lê-Ta để bảo cho anh bức mình ! Nhưng anh đã ngày đều trong một phòng hạng nhất ! và hạng nhất có giường ngủ nữa chứ !

Thấy anh ta ngủ ngon quá, đàm thèm, — kẽ ra thì mình cũng buồn ngủ lắm rồi, — liền bò về chỗ, ngá lừng toan chợp mắt. Ba giờ rưỡi sáng, các ông tính, còn gì nữa ! Bỗng thấy trong gian bên cạnh, — là hang ba, — oang oang một thứ tiếng... bà lớn, nói dại như điệu kèn la-vây (la veille). Cái tiếng đó nói :

— Không biết các ông các bà thế nào, chử tôi trông thấy tàn, thấy tàn, thấy hương án,... trong bụng nó cứ thế nào ấy ! thích lắm ạ !

Một người khách phỉnh một câu :

— Dạ, chúa cứ dạy thế, chử ở động chúa thì thiếu gì... thức đẹp.

Hoi ngờ ngờ, tôi lò dò mở cửa lò đầu xem, thì... quả nhiên là bà Bé Tý, chúa động hàng Bạc ! Bệ vệ như một bà... lớn thương thư, bà ta diễm thuyết rát hùng hồn, như nhắc cho mọi người hiểu rằng... tiên không cần ngủ ? Nhưng chúng tôi không phải là tiên, nên cứ ngáp và dụi mắt hoài.

Suốt đêm ấy, tôi không chợp được mắt. Người ta vẫn bảo tiên có phép du ngủ được mình ! Nay tôi mới biết tiên lại có phép đánh thức được mình nữa !

Chỉ có anh Lê-Ta là sung sướng. Anh ta ngủ lì ở phòng riêng cho đến khi xe tới Hanoi.

Ngô khong

Giày kiều mới mùa bức vải « Thông Hơi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên

có nhiều kiều khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đầu cũ. Có catalogues gửi đi các tỉnh



TÚ' CUNG !!!

bối chứng đau túc cung :

2º) Nội thương túc cung

4º) Ngoại thương túc cung

Điều rõ căn bệnh ra sao ? điều trị cách nào ?
lấy một cuốn : « BỘ MÁY SINH SẢN »
hãy dùng thuốc, chỉ tốn ít tiền có một lần,

Mỗi hành phúc gấp thay gấp thuốc !!!

PHÒNG — Thudaumot

HAIDUONG
UNG
UAT
hal Foch

Chi-cục HANOI
86 Rue du Coton
Tel. 98

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

XIII. LÝ-TUYẾT-LOAN



GUỒI thiều niên em cô Tuyết
Loan lúc đó cũng vừa chạy
lên tòi gác. Phong quay lại
chỗ mày hỏi :

— Sao ông không ở dưới ấy giữ thẳng
hàng ?

Người thiều niên thưa :

— Trời kỵ thế thì sợ gì ?

— Không, ông xuống ngay đi, bọn đồng
đảng của nó quỷ quyết lắm.

Chèng ta trả xuống thì Phong đứng lại
nhìn khắp phòng trên gác một lượt nữa,
rồi xuống theo.

Anh gọi người thiều niên :

— Ông Phượng !

— Tôi đây.

— Nhà này có công sau không ?

— Không.

Những bức tường vây chung quanh
sân sau có cao không ?

— Cao. Mà lại có mảnh chai gắp trên..

Phong ngó ra sân lấy đèn bấm chiếu
khắp bốn bề rồi nói :

— Không thế nào qua tường được. Vậy
muốn ra thoát đây thì phải xuống thang,
rẽ ra cái ngõ cuộn ở cạnh nhà này để
qua đằng công trước. Cô Loan quyết
nhéen bị bắt ra lối ấy, mà ra lối ấy thì ...

Anh liền chạy vụt ra công cất tiếng gọi :

— Cao-su !

Nhưng anh kinh ngạc vì không thấy
tiếng thưa, tuy bờ kè bên kia vẫn có
chiếc xe tay đang gác đó.

Nhảy mấy bước qua đường, đến tận
bên cái xe bô không, anh trông đó trông
đây để tìm người phu xe, nhưng không
thấy bóng nó đâu hết.

Còn đang ngạc nhiên, bỗng người phu xe
ở đâu chạy về bước vào nâng vội vàng
xe ghênh lên bờ đường ra ý mời.

Phong không nói gì, nhảy lên xe, thi
tên phu xe yên lặng cầm đầu kéo.

Chạy được chừng hai chục thước, đến tận
một chỗ vắng và tối, xe bỗng đứng lại ghé
vào cạnh đường.

Phong không xuống. Anh hé cánh áo
toi ra hỏi :

— Gì đấy ?

Thì tên xe đáp :

— Hai người con gái ở đây ra mà cậu
không biết ư ?

— Biết rồi, nhưng sao mày không báo
hiệu ngay ?

— Con có thời còi mà cậu không nghe
thấy. Vả so nó nghĩ, nên con phải thời
không thời nữa. Hai người ấy là cô Loan
với một người con không biết mặt.

Phong hỏi dồn :

— Cô Loan ? mày nhận chính cô Loan
chứ ?

— Vâng, vì lúc chiều cậu sai con cầm
thứ đưa cho cô ta, con đã có ý nhìn kỹ.

— Thế bây giờ cô Loan đâu ?

— Cô ta dì với người lạ mặt đến gần
chợ Hôm thì rẽ sang tay trái. Còn người
lạ mặt thì con thấy vừa vào đây xong.

Vừa nói, người phu xe vừa chỉ vào
một cửa hàng. Rồi lại tiếp :

— Người lá mặt này chắc là Mai Hương.
— Mày chắc không ?
— Chắc.
— Mày có biết mặt Mai-Hương đâu ?
— Nhưng con biết mặt cô Loan, vậy
thì người ấy không phải là cô Loan thì
chỉ là cô Mai Hương mà cậu nói đến lúc
nay.

Phong gật đầu :

— Được, thế mày chắc chưa ra khỏi
nhà này chứ ?

— Vâng. cậu ở đây định lát nữa chắc
gặp. Mà kia, hình như cô ấy đã ra. Chính
phải rồi.

Phong đã xuống xe nhìn theo ngón tay
người phu xe trỏ. Anh vẫn giữ nguyên
bộ râu với cái dáng điệu của một người
Pháp, và muốn chờ mày người với vâ
đang qua đó khỏi ngờ, anh giả tăng móc
túi lấy tiền trả tiền xe.

Lúc đó, xe đường bên kia, một người
thiều nữ ở một cửa hàng đang lững thững
bước ra rồi rẽ về tay trái, đi về phía trái
lì khố xanh, trông ngang trông ngửa
như có ý tìm tôi.

Phong kéo mũ xuống tận mắt, bẻ cổ áo
để mưa lén, rồi chạy sang rảo cẳng bước
theo. Anh nhất quyết lần này dấu sao
cũng không để cho cô kia thoát khỏi tay
minh. Anh nghĩ thầm :

— Dù phải dùng đến những cách đảo
để nhất ta cũng dùng...

Lúc thấy người thiều nữ vẫy xe,
anh liền đi vượt lên, và lúc cô toan bước
lên cái xe tay kéo anh vừa rồi, thì Phong
ngó q áy lại gọi :

— Hãy gượm ! Lê Phong vẫn đợi Mai
Hương ở đây !

Người thiều nữ dừng chân, ngạc nhiên

Người phu xe cãi .

— Không. Cô Loan là người lúc nay
kia... Còn cô này...

— Cô này ! Cô này không phải là cô
Loan ! Trời ơi ! thế lúc nay mày đưa thư
của tao cho ai ?

— Cho cô lúc nay !

— Cô nào ?

— Cô đi với cô này lúc nay.

Phong đậm chân xuống đất :

— Khốn nạn ! mày có được việc gì đâu !
mày lại để cho con Mai-Hương nó lừa
rồi !

Trong lúc ấy thiều nữ không
hiểu ra sao hết, hết nhìn cái người tây nói
sồi tiêng annam và tự xưng là Lê Phong
áy rồi lại nhìn tên phu xe. Phong thấy thế
vội xin lỗi và nói :

— Thưa cô, thằng dày tú nhà tôi vô ý
quá. Lúc chiều tôi sai nó cầm giấy mời
cô đến tòa báo hỏi cô mấy điều quan
trọng...

Người thiều nữ chừng như chợt hiểu :

— Thế ra ông là Lê Phong thực ư ?

Phong đứng tránh vào bờ kè một nhà
đóng kín cửa. Chỗ ấy tối và lúc đó ít
người đi qua. Anh ra hiệu mời cô Loan
cũng đứng vào đó đà bà thấp tiếng nói :

— Vâng. Tôi cải dạng để cho kẻ thù cô
khỏi nghi ngờ.

Tuyết-Loan nhìn kỹ Phong. Đôi mắt
thông minh của cô lộ vẻ khen phục. Một
lá cờ chau mày hỏi :

— Mà bức thư ông cho tim tôi đáng lẽ
tôi phải nhận được từ chiều phải không ?

— Vâng, từ chiều. Tôi mời cô đến nói
về một việc cần đến vụ bác sĩ Đoàn. Tôi
lấy làm lạ rằng sao cô không đến... Thi

truyện, nhưng cô đi vắng. Xin cô đến ngay.
— Lê Phong ».

Rồi anh nói :

— Vâng, chính thư này tôi viết, nhưng
không hiểu vì sao lại lọt được vào tay
Mai Hương...

— Mai Hương nào, thưa ông ?

— Mai Hương tức là người thiều nữ đi
với cô vừa rồi... Thị ra... ôi ! thị ra việc
gi của tôi, người ấy cũng biết trước được
cả ! Tôi cũng sợ ý, khi trao bức thư cho
thằng Biên nhà tôi cầm đến, không dặn
nó cẩn thận hơn chút nữa. Vâ lại, có ai
ngờ đâu ?

Phong ngẫm nghĩ một lát rồi bỗng hỏi :

— Cô ta đến nhà cô, lên thẳng gác sao ?

— Vâng

— Và đưa giấy này cho cô ?

— Vâng.

— Cô ta lại nói rằng chính tôi trao cho
cô ta mời cô đến tòa soạn ngay bây giờ ?

— Vâng, cô ta dực tôi phải đi ngay, vì
là việc rất quan trọng. Chúng tôi đi đến
lối rẽ ra phố Layeran, thi cô ta nói có
việc phải qua đó, dặn tôi đợi ở đây năm
phút. Tôi vào nhà người quen đợi mãi,
sốt ruột định đến tòa báo một mình thì
gặp ông.

Phong thòat tiên nghĩ ngay đến môt
mưu kế hiêm độc của Mai Hương. Anh
đoán chắc Mai Hương định lừa Lý-tuyết-
Loan đểa Thời Thế để di báo cho bọn
đồng đảng tim kẽ bắt cóc lấy. Nhưng
anh chợt nghĩ đến một ý, và hỏi người
thiếu nữ :

— Người con gái kia biết chắc rằng
cô đến ngay báo Thời Thế chứ ? Liệu cô ta
có sợ cô trở về không ?

— Thế nghĩa là thế nào, thưa ông ?

— Nghĩa là... (Bỗng anh ngừng lại
quắc mắt nói rất mau như người tức
giận.) Nhưng thôi, tôi hiểu rồi: Cô phải
về ngay bây giờ, về nhà cô ngay với
tôi... Nhà cô đang có việc biến lớn !

Rồi không để người thiều nữ hỏi, anh
gọi xe, mời cô lên, còn anh cũng nhảy
lên chiếc xe của thằng Biên và duc :

— Chạy mau, việc gấp lắm, gấp lắm.

Đến trước nhà số 99, anh nhảy xuống
trước, qua nhà dưới, thấy tên Đan vẫn
bị trói và người em trai cô vẫn ngồi canh
giữ, anh liền chạy lên gác, trông ngực
đánh rất mạnh, vì anh biết rằng thế nào
cũng thấy những việc khác thường.

Lên tới nơi, anh thấy phòng ngoài
vắng không, phòng trong cũng vắng
không, nhưng khi qua gian phòng học
nhỏ ở bên, anh nhìn dán về một phía
tường là chỗ những giấy má, sách vở xếp
bừa bộn trong những ngăn tủ dài. Một
hồi lâu Phong lầm bầm nói :

— Ta biết mà ! chính là mưu mèo của
Mai Hương ! Trời ơi, ta có một địch thủ
giỏi quyết biết chừng nào ! Bao giờ nó
cũng lừa được ta, mà bao giờ ta biết ra
cũng đã quá muộn !

(còn nữa)

Thế Lử

CÁCH CHỮA BỆNH PHONG - TÌNH

Mắc bệnh lâu hoặc dương-mai, nếu không uống đến thuốc Lê-huy-Phách thì nhất định không khỏi dùt nọc được. Thuốc không công-phat, không hại sinh-dục và sức khỏe. Thực là những thứ thuốc hay đệ nhất ở xứ này. — **BỆNH LÂU**: ra mủ, buốt tức, kinh-niên hay mói mắc, đều dùng thuốc số 70, nhẹ 3, 4 hộp, nặng lăm cũng chỉ đến 8 hộp là cùng. Giá 0\$60. — **DƯƠNG MAI**: lở toét qui đau, phát hạch, lèn soái, đau xương, giật thịt. chỉ dùng 1, 2 lọ thuốc số 18 lập tức khỏi ngay. Giá 1\$00. — **TUYẾT NỌC**: bệnh lâu, dương-mai chua tuyệt nọc, tiêu-tiên khi trong, khi đục, có vần (filaments) vót quy đầu, nhoi nhoi như kiến đốt ở trong ống tiêu, bắp thịt rứt, đau mỏi thân-thề..., nếu không dùng **TUYẾT TRÙNG** số 12 (giá 0\$60) và **BỒ NGỦ TẶNG** số 22 (giá 1\$00) thì không thể nào khỏi được mà mang bệnh suốt đời !!

LÊ HUY-PHẠCH — N° 149, Rue du Coton — Hanoi

Đại lý các nơi — Lạng-sơn : 10 bis, rue du Sel — Thái-bình : 97, Jules Piquet — Hongay : n° 5 Théâtres — Haiphong : 100 Bonnal — Nam-dịnh : 28, rue Champeaux et 22, Maréchal Foch — Tuy-hòa : Nguyễn Xuân-Thiều dit Thành-Tâm — Nha-trang : Nguyễn Bình-Tuyên, tailleur Tonkinois — Qui-nhơn : Trần Văn-Thắng, avenue Khải-Dinh — Huế : 29, Paul Bert — Vinh : 9, Phố Ga — Saigon : 109, Rue d'Espagne — Vientiane : Phan Thị-Lộc, rue Taffo ir.

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

HẠM-THÁI chán nản ra đi, bỏ Phạm-Lư say bùn nằm ngủ trên tảng đá. Chàng cau có lầm bầm nói một mình:

— Hay vận nhà Lê đến lúc cùng rồi, nên ta chỉ gặp toàn hạng mê-tín với điện cuồng. Hay trấn Sơn-nam không có nhân tài?

Nửa tháng sau, chàng lại chán nản hơn, khi chàng đã dưa tiếng quyên giáo đến thăm các làng nổi tiếng là làng văn vật nhất vùng. Ở đó cũng toàn một loạt hủ nho, toàn một phường ham phú quý. Đem nhà Lê ra nói với họ, họ chẳng hề cảm động. Thì xưa kia ông cha họ có ăn lộc nhà Lê bao giờ? Họ chỉ biết có chúa Trịnh. Khi chúa Trịnh mất ngôi báu, họ cũng có thương tiếc. Nhưng ngày nay vắng nhà Trịnh đã có nhà Nguyễn. Còn vua Lê, cái ông bực mục, cái ông tượng nát ấy, họ có kề chí.

Buồn rầu, chàng lại quay về Thanh Nê: chàng chợt nghĩ ra rằng ròng rã hơn ba tháng trời, đi gần khắp hạt Sơn-nam, chàng chưa tìm được một bắc chí sĩ nào có thể khiến chàng kính phục bằng Kiến-xuyên hầu và Trương Quỳnh Như.

SƠ KÍNH TÂN TRANG

Thấy Phạm Thái lại trở về làng, Kiến-xuyên hầu rất vui mừng và đặt tiệc khoán dãi. Phạm Thái khẩn thiết tạ tội vì hôm rời Thanh Nê ra đi, chàng vội vàng quá không kịp cáo biệt hầu, đã xin phép về thăm quê.

Biết Phạm Thái là một nhà văn lối lạc, học thức uyên thâm, Kiến-xuyên hầu ngỏ lời lưu chàng ở lại dạy mấy đứa cháu, con trai và con gái Thanh-xuyên. Phạm Thái nhận lời ngay. Chàng cũng muốn nghỉ cái đời hoạt động ít lâu để nghe ngóng thời cục. Chàng nghĩ thăm: «Bây giờ Tây Sơn đương lúc vận hõng thế mạnh, khó lòng mà làm gì nổi! Ta đợi biết tin tức chúa Nguyễn Anh trong Nam đã. Nếu trong ấy tháng, ngoài này ta hãy bắt đầu hành động, cũng chẳng muộn».

Thực ra đó chỉ là một câu nói, một ý nghĩ của kẻ anh hùng đã bắt đầu thoát chí, đã bắt đầu hơi chán nản về thời thế. Thường họ tự an ủi như thế. Rồi dần dần họ quên việc lớn, trong chén rượu nồng hay trong lòng một người thiểu nữ. Trời ơi! cái tuỗi ngoại hai mươi, hăng hái thì có hăng hái

thực. Nhưng đến lúc đã nguội lạnh thì nguội lạnh hơn tro tàn. Lúc bấy giờ họ sẽ đem chủ nghĩa yếm thế vẫn vờ ra mà che đậy một tâm hồn hèn yếu. Hiện bấy giờ Phạm Thái cũng chỉ mới là một ông thầy đồ dạy học ở nhà một ông quan già, một ông thầy đồ còn sói nỗi những ý tưởng cao xa.

Một hôm Kiến-xuyên hầu xuống nhà học rủ Phạm Thái ra vườn xem hoa, rồi sẽ bảo chàng:

— Lão gia nghe nói triều đình đã một đạo lùng bắt các thiền tăng. Số có

thời để tìm cái chết với thanh kiếm cây cung ở bãi xá trường».

Chàng lấy làm tự thận, nhưng còn tư an ủi gượng: «Nhưng nào ta đã thoát chí đâu! Chẳng qua chỉ nương náu đợi thời. Đợi thời như Trần đại huynh, Nguyễn đại tí».

Có một cớ khiến lòng chàng trở nên uỷ mị mà chàng không dám tự thú nhận. Cớ ấy là nàng Quỳnh Như.

Thực vậy, ngay hôm chàng vừa về tới Thanh Nê, Quỳnh Như đã mật viết cho chàng một bức thư hỏi thăm về

Ý tứ bài thơ trên thực không tả một chút tâm trạng gì gọi là tâm trạng một nhà sư hay tâm trạng một danh sĩ có chí khí nữa. Đó chỉ hoàn toàn là tâm tình một anh chàng mê gái.

Và Quỳnh Như chẳng bao lâu cũng không còn là Quỳnh Như buồn dầu nữa, cô Quỳnh Như biếu ngựa và dục tráng sỹ lên đường. Có lẽ xưa kia một là nàng quá lẳng man, (vì sao ngày xưa lại không có gái lẳng man?) hai là nàng cố làm cho Phạm Thái phải kính phục nàng, Phạm Thái mà nàng đã nhớ thăm yêu trộm ngay từ hôm được đọc mấy bài thơ tuyệt bút của chàng.

Nhưng ngày nay chân tướng của nàng lộ hẳn ra: nàng chỉ là một cô thiếu nữ con quan dễ cảm động về cái đẹp, cái hay, vì những lời thơ tình tú.

Phạm Thái đương chán nản, thất vọng về việc đảng, nghe những câu tán tụng của Trương tiêu thư như những lời an ủi ngọt ngào. Vì thế lại càng cảm cùi gọt rữa nên nhiều bài thơ khác nữa...

Và chẳng bao lâu, hai người yêu nhau, say mê nhau, thư từ, văn thơ trao đổi xướng họa với nhau.

Lúc ấy còn đâu là chí phẩn đấu, còn đâu là tình khuyển khích!

Một hôm, được tin Trương công và Trương phu-nhân ra chơi chùa, Phạm Thái lên xuống phòng khuê thăm bạn gái. Thấy Quỳnh Như đương đọc truyện Phan Trần, liền hỏi ý kiến nàng về tác phẩm ấy. Nàng cho rằng truyện Phan Trần văn chương tuyệt tác.

Tức thì, ngay từ hôm ấy, Phạm Thái bắt đầu soạn truyện «Sơ kính tân trang». Thẩm thoắt có hơn một tháng thiên tiêu thuyết bằng thơ đã viết xong. Phạm Thái dâng tặng khách má hồng.

Cho hay ái tình có sức mạnh đến thế. Xưa kia theo đuổi việc lớn. Phạm Thái chưa làm nổi một việc gì có kết quả mỹ mãn như việc soạn sách này.

Truyện «Sơ kính tân trang» đã làm cho tên Quỳnh Như trở nên bất tử. Nhưng nó sẽ mãi mãi răn bảo những bậc anh hùng ái quốc rằng: chờ nêu tạm bước vào vòng tình ái để cố quên hay an ủi một sự thất bại; ái tình sẽ chiếm lấy tâm hồn ta và chỉ nhường cho việc lớn ta đang theo đuổi, một chỗ cỏn con.

Xem truyện «Sơ kính tân trang», Quỳnh Như biết rằng đó chỉ là thiên tình sử của hai người, nên lại càng cảm động và đọc lại mãi đến nỗi thuộc lòng. Vì nàng thấy nhân vật

(Xem tiếp trang 14)



kè lưu ý đến công tử chàng? Chi bằng phá giới quách.

Kiến-xuyên hầu phá lén cười. Phạm Thái lẽ phép trả lời:

— Bầm trường công, vẫn sinh lại nhập thế cũng không khó khăn gì, chỉ việc bỏ bộ thiên phục ra là xong. Vả vẫn sinh làm thế cũng không tội lỗi gì, vì thực ra, vẫn sinh chưa bao giờ đã chính thức xuất thế, chàng qua chí mượn bộ áo cà sa để ăn núp trốn tránh, điều ấy vẫn sinh đã nhiều lần thưa cùng tướng công.

Trương công reo lên cười:

— Công tử nói rất hợp ý lão gia.

Mấy hôm sau, Phạm Thái đã trở nên một ông đồ nho thực hiếu, với tấm áo lương dài, với chiếc khăn nhiễu tam giang chít rất khéo để che cái đầu trọc. Nhân anh em thường đùa bỡn gọi chàng là chiêu Lý, chàng liền lấy tên Phạm-văn-Lý. Chàng nghĩ thăm: «Thôi thế này thì không còn ai có thể nhận ra được Phồ chiêu thiên sư chùa Nghiêm xá, mà cũng chẳng còn ai biết mình là Phạm Thái, một tráng sỹ xông xáo một

công việc chàng đương theo đuổi. Trong phúc thư, chàng thuật qua tình thế của đảng và tỏ ý chán nản về việc lập chí đảng ở trấn Sơn-nam mà Quang Ngọc đã phó thác cho chàng. Chàng như trông thấy rõ ràng sự thất bại chắc chắn, vì tiền thì không săn, mà quỹ của đảng thì một ngày một cạn. Vả khó lòng mà chàng tìm nổi một bọn đồng chí, như bọn đồng chí của Quang Ngọc khi đảng Tiêu sơn còn hoành hành trong trấn Kinh Bắc. Vậy chàng dành lòng chờ đợi ít lâu...

Quỳnh Như tin ngay lời chàng. Mái chàng cũng tự tin lắm. Nhưng khốn thay cái dáng điệu mị kiều thấp thoáng trong hoa và giọng nói du dương vắng vắng chốn phòng khuê nhiều khi làm cho tráng sỹ hóa ra mơ mộng.

Mơ mộng đến nỗi viết nên những bài thơ đầy tình ẩn mị như bài thơ độc vận sau này:

*Chơi hoa nay đã biết danh hoa
Nhưng nghĩ tình hoa, hẹn với hoa
Rêo rất chiêu xuân oanh hót liêu,
Càng thêm ngao ngán khách tim hoa.*

THUT RÚ'A GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu them thuốc thục các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao động.

Lậu — mói mạc: buổi tue ra nhiều mủ, có khi lẩn cả mủ, — kinh niêm: có vân, ít mủ đặc sảng, ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. — chua rút nọc: khi ráo mủ, nước tiểu có mảng rót, quy đầu có rát, — rát gá hoặc buôn ngứa trong ống tiêu, — thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

\$060 một hộp. — Khi khởi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

«Kiên-tinh-tur-thận hoàn» mỗi hộp uống 5 ngày giá \$150.

Giang-Mai: Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soái) hoặc lở toét khắp minh mọc mào gá, hoa-khé rất gân rát thịt

đau xương rung tóc, ricc đầu, lung lay rắng hay thối mõm, cù-dính, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khởi chấn chấn giá \$100.

Dàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chí ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagina) và ống tiểu (urethre). Bệnh ở ống tiểu thi cũng buốt tức như dàn-ông. Nhưng nếu chí phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thi khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng mấy thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Đề quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng thi nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá \$20 và Cao hót đec trừ khí số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá \$90.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nha thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thục rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, dan, hoàn, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý:** Sinh-Huy Dược-diệm 59 Rue de la gare Vinh

GÁI KỊCH MỘT HỒI CỦA ĐOÀN-PHÚ-TÚ

HÀI KỊCH MỘT HỒI CỦA ĐOÀN-PHÚ-TÚ

« Gái có chồng như gông đeo cõi... »
(Phong dao)

NHÂN VẬT :

Cô Dần, 34 tuổi.
Cô Tý, 36 tuổi.
Cô Mão, 33 tuổi.
Đường ngót 40 tuổi.

ÔT căn phòng nhỏ, vừa làm phòng khách, vừa làm phòng ăn. Từ bàn ghế cho chí các đồ đạc nhỏ nhặt, cái gì cũng xinh xắn, gọn ghẽ, và... hơi tốn mẩn. Các ghế bàn nhỏ xíu, bằng gỗ thường nhung đều có đệm lưng, nhà thêu láy và khâu láy. Cái chao đèn bằng lụa màu cá vàng, cũng tự tay một người nội trợ làm láy. Bên lò sưởi, một cái đèn dầu hỏa tí hon cũng có một cái chao, cắt bằng giấy bìa, màu sắc sờ. Cái gì cũng có vẻ đẹp, nhưng đẹp một cách bà cô, dỗng bồng.

Tranh ảnh lòng kính treo trên tường là những ảnh cắt ở những tờ họa-báo vô giá trị.

Người ta nhận thấy sự trang hoàng do tay một người đàn bà nào khéo, nhưng tì mỉ, vụn vặt. Một cái nhà, không có một tí dấu vết đàn ông nào.

LỚP THỦ NHẤT

Cô Dần, cô Tý.

(6 giờ chiều, mưa thu).

Cô Dần ngồi viết ở bàn ăn. Trên bàn bè bối những sách và giấy. Cô Tý tay cầm khăn giải bàn, muôn giọn bàn để bày bát đĩa.

CÔ DẦN — Ám ảnh mãi, để cho người ta viết nốt đã nào. Ngày kia báo đã bắt đầu in...

CÔ TÝ — 6 giờ rồi, con Mão nó cũng sắp về, không giọn bàn ăn, còn đợi gì?

CÔ DẦN — Còn đợi viết xong bài văn da. Chúng mày là đồ tục tĩu, chỉ nghĩ đến ăn thôi... Tao là văn-sĩ, cũng có khác (Dần cười).

CÔ TÝ (cũng cười và tát Dần một cái) — Có muốn phải đòn không? Muốn, sống muôn tối ra quỷ mau, nói hồn với cô giáo à?

CÔ DẦN — Dạ, thưa cô... em chót nhớ nhời, lần này là lần đầu... mà cũng chưa hẳn là lần cuối cùng đâu.

CÔ TÝ (bật cười) — Thôi, ôm ở mãi, có giúp người ta để bày bàn không. Con Mão nó về nỗi lại cho một trận bảy giờ.

DẦN — Mày tưởng tao sợ nó à? Tao mới học thiếu lâm, chấp cả hai đứa mày. Vả lại, nó có cự thì cự mày, chứ cự gì tao. Công việc bếp núc tao đã làm xong cả rồi, còn việc giọn bàn...

TÝ — Việc giọn bàn là phần tao. Nhưng mày cứ ngồi lù lù ở đây thì còn làm ăn gì được nữa. Cố đừng dậy không? Nay nhớ... (Tý đi lấy cái chổi phết trần).

DẦN — Nói dừa, Tý ơi, Tý, lại đây Dần cho xem bài văn sắp đăng số báo đặc biệt...

TÝ — Cơm hôm nay có làm gà không thế? (vừa nói vừa giải khăn bàn).

DẦN — Có. Số báo đặc biệt...

TÝ — Có những món gì khác nữa?

DẦN — Có tiểu thuyết ngắn của Minh Văn, và bắt đầu có mục điều tra của Đại Hồ về...

TÝ — Tao hỏi cơm có những món gì cơ mà?

DẦN — À, cơm ấy à? Cơm hôm nay có...

TÝ — Có thơ của của Trúc Sơn không?

DẦN — ...

TÝ — Tao thích thơ của Trúc Sơn lắm... Truyện ngắn của Minh Văn nhan đề là gì?

dắng đậu, tôi thì đánh cho què căng bây giờ.. Mà mồi có hơn 6 giờ, đã bày bàn làm gì với. 7 giờ mồi ăn và còn phải chờ con Mão nữa chứ. Chỗ hút ăn.

TÝ — Không, hôm nay ăn cơm sớm một chút, tao phải đi ngủ sớm, mệt lắm. Không có hôm nào đi dạy học khó chịu như hôm nay. Học trò thì hồn như quỷ, con mẹ đốc

thì gắt như mắm tôm. Mày bảo lớp học của tao sắc mùi mắm tôm. Thế mà đúng đấy.

Mỗi lần con hồ tinh nó vào là nó làm àm àm như con mua đại hạn. Bực cả mình.

DẦN — Phải, đời nào mình lại thêm những cái vô lý. Lấy chồng, ăn nhở chồng, đẻ con, ăn nhở con, bất kỳ đứa nào cũng có thể làm được. Đã mấy đứa có cái can đảm sống như chúng mình, độc lập, tự do, không vướng víu...

TÝ (giọng hơi buồn) — Không áu yếm, chẳng yêu ai, mà cũng chẳng ai yêu.

DẦN — Yêu! Yêu! Có phải cứ có một người đàn ông, một đứa con nhỏ mới có thể yêu được đâu. Tôi thấy cái tình yêu nó rộng rãi vô cùng. Chỉ đi dạy học, đem cái tình yêu trút cho lũ học trò...

TÝ — Lũ học trò bắt nhân, hồn láo...

DẦN — Không, chúng nó đương tuổi nghịch, chỉ không nên cho là hồn láo. Chỉ thử yên chúng nó xem, chỉ sẽ thấy chúng nó tinh khôn, lành lợi, và chúng nó cũng sẽ yêu chị. Tôi không có cái hạnh phúc như chị, được một lũ trẻ con để mà yêu, nhưng tôi yêu.. bằng tưởng tượng, yêu những nhân vật trong tiểu thuyết tôi viết ra, hay yêu một người vô hình nào trong mộng. Vả, thiết thực hơn, tôi yêu nghề văn của tôi cũng như chị yêu nghề dạy học. (Tý hơi nhún vai) Còn như không được ai yêu lại, thì... (hơi lúng túng) thì... ba chúng mình ở chung một nhà, chả... yêu nhau là gì? Tôi thấy cái tình ba chị em mình yêu nhau nó phản khỏi lắm. Những khi vui đưa nhau trẻ con, cái nhau àm rồi phá ra mà cười, thì đâu có khó nhọc hay bức mình về công việc làm àm, cũng có thể quên ngay được. Có phải không?... Ủ, cần gi đến ái tình? Ái tình!... Ái tình....

(Có người gõ cửa. Lặng im. Tý ra mở cửa.)

LỚP THỦ HAI

Dần, Tý, một người đàn ông.

(Một người đàn ông hiện lên bên ngoài khung cửa. Tý và Dần đều sửng sốt nhìn, có vẻ kinh ngạc. Người kia, một tay xách một cái vali nhỏ, một tay ngả mũ chào. Trên áo và trên mặt hãi hùng còn vết bụi của đường trường, chưa có thời giờ rũ. Chừng ba mươi tám, ba mươi chín tuổi.)

NGƯỜI ĐÀN ÔNC — Xin lỗi cô, có phải đây là nhà.. (Người đó đưa mắt nhìn trong phòng, ngạc nhiên, rồi như nói một mình) Có lẽ bạn đã rời. Thưa cô... (Nhìn mặt cô Tý, rồi bỗng kinh ngạc lui lại một bước) Kia, cô Tý!

TÝ (sực nhớ ra) — Anh Đường!

DẦN (bấy giờ đã lại gần, cũng kêu lên) Ông Đường!

ĐƯỜNG — Trời ơi! cô Dần, cô Tý! (rồi lại ngo vào trong nhà như tìm ai).

TÝ — Ông.. à, anh tìm Mão phải không?

ĐƯỜNG — Cô Mão, vâng, có Mão!

DẦN — Mão đã làm sấp vè.

(Tý và Dần không nghĩ đến sự mời khách vào. Mà người khách kỳ dị đó cũng không nhúc nhích, nhìn Tý và Dần, có vẻ vừa ngạc nhiên, vừa vui mừng, như được gặp một người mẹ chết đã lâu năm. Tý và Dần cũng không nói được gì nữa.)

**HOTEL & CAFÉ
DE LA PAIX**
HOÀN TOÀN CHỈNH-ĐÓN LẠI

THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bực phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rực rỡ — Cơm sang giá từ 1\$20 một bữa, rực rỡ ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN
Kiêm Quản Lý
CH. GUILLOT

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 18 đến thứ ba 24 Mars 1936:

LA MAISON DANS LA DUNE

PIERRE BILLON dàn-cánh theo một tiểu-thuyết rất có giá trị của VAN DER MERRSCH — Ngoài những tài-tử trú danh: MADELEINE OZERAY, PIERRE RICHARD WILLM, COLETTE DARFEUIL-THOMY BOURDELLE và RAYMOND CORDY ta lại còn được xem một dàn chó rất tinh khôn của ông V. H. de ROUBAIX sắm trồ rất tài tình. — « LA MAISON DANS LA DUNE » là một phim ái-tình và phiêu-lưu đượm một vẻ nên thơ sáng lạng và êm đềm... Phim này còn tả một cuộc đời vất vả, nguy hiểm của bọn di buôn lậu ngoài biển giới.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 20 đến thứ năm 26 Mars 1936

LE MASQUE QUI TOME

Một phim do thám li kì, bí mật lật lùng, thủ phạm mãi đến phút cuối cùng, ta cũng chưa thể đoán, ngay được là ai?

vũ cảm động, chỉ ngắm cái áo đầy bụi cát người đàn ông, cái bụi như ở chốn thiên cổ hiện lên. Lớp bụi đó làm cho người đàn ông kia giống một vật cũ bỏ quên đã lâu ngày, bỗng chốc ở đâu lẩn ra.. Một hồi lâu).

TÝ (như người nói trong mộng) — Mời anh vào.

(Người đàn ông yên lặng tiến vào, như một cái máy. TÝ và Dần yên lặng theo sau. Người kia đặt cái vali xuống và đặt cái mũ lên bàn).

DÀN — Ông hãy còn sống kia, Chúng tôi không ngờ...

ĐƯỜNG — Vâng, tôi hãy còn sống. Mà tôi cũng không ngờ... Tôi ở Saigon ra, định đến tìm một người bạn ngày trước ở đây. Cố lẽ anh ta đã bán cái nhà này đi rồi. Mười năm trời!..

DÀN — Ông đi... anh đi tìm một người bạn, mà chúng tôi lại được gặp một người bạn.

ĐƯỜNG — Mình tôi lại được gặp hai người bạn... à, ba người bạn cũ, vì cô Mão cũng sắp về?

TÝ — Vâng, độ sáu giờ rưỡi thì về đến nhà.

ĐƯỜNG — Tôi ra các cô vẫn ở với nhau từ ngày đó... Tôi tưởng các cô đã... (vội nói chuka) Ô, vui vẻ quá nhỉ.

(TÝ và Dần hơi khó chịu, song lại trán tĩnh ngay)

DÀN — Mười năm trời!... Anh... ông vẫn ở Saigon.

ĐƯỜNG — Sau ngày cụ nhà ta mất thì tôi di Saigon. Làm ăn vất vả lắm, cô a. Mấy lần ốm suýt chết, rồi mệt việc, muốn về cũng không có tiền nữa... Bây giờ, nhớ giờ cũng khát. Tôi già dựng được một cái nhà in, rồi ra cũng có phần mong.

TÝ — Anh đã... (bỗng im).

ĐƯỜNG (hiểu ý) — Vâng, tôi lấy vợ được hai năm thì góa. Có thằng bé cháu, khâu khỉnh quá, cô a, nhưng... cháu cũng heo má cháu nốt.

(Nghen ngào một lát).

TÝ và DÀN — Tôi nghiệp!

ĐƯỜNG — Thành thử tôi chán nản cũng chẳng muốn về xứ sở nữa. Từ ngày ra đi, bây giờ mới là lần đầu lại đặt chân trên đất Hanoi. Nghĩ mãi chả quen ai, sực nhớ đến một người bạn, đến tini....

TÝ — Thì lại gặp mấy người bạn khác. Cũng thế.

ĐƯỜNG — Sao lại cũng thế! Hơn nhiều chừ Gặp các cô, tôi sung sướng quá, lúc nói đâu không nói được nữa.

TÝ và DÀN — Cả chúng tôi nữa.

ĐƯỜNG — Được gặp các cô, tôi nhớ lại cả một quãng đời ngày còn trẻ và lại thấy hình như muốn vui đùa như ngày xưa.. Nhưng mà... nhưng mà... Các cô trong tôi già lắm rồi, phải không?

TÝ (ngập ngừng một lát) — Không... không,.. tôi trông ông... tôi trông anh....

ĐƯỜNG — Có, tôi già lắm rồi, cô a. Còn gì nữa mà không già? Đến nỗi các cô cũng không dám mạnh bạo gọi tôi là « anh » như ngày xưa nữa...

DÀN và TÝ (cãi lại) — Ô, không, chết nỗi.. Chúng tôi....

ĐƯỜNG — Tôi thì tôi thấy các cô vẫn còn trẻ, vẫn còn vui, vẫn còn đẹp như ngày...

DÀN — Đẹp thì không nói làm gì, nhưng vui thì bao giờ đến nay chúng tôi vẫn

vui, vui lắm, nhất là ngày hôm nay được gặp anh....

TÝ — Chúng tôi không ngờ anh còn sống, vì sau những hồi biến động,... mà tâm tình anh....

DÀN — Vâng, đợi khi chúng tôi có nói đến anh.. thi....

ĐƯỜNG — Mình chắc cũng đã lâu lắm rồi. Đã lâu lắm, chắc ở quê hương không ai còn nhắc đến tôi nữa.

TÝ — Bỗng chốc anh hiện lên, như ở cả một cái quá khứ sâu thẳm, tối om....

DÀN — Tôi vừa sợ lại vừa mừng.

ĐƯỜNG — Người mừng hơn hết là tôi. Vì các cô từ ngày ấy vẫn được xum họp với nhau, không như tôi, bấy nhiêu năm trời, cô độc cô đơn ở một nơi xa lạ. Bây giờ.. bấy giờ.... được gặp các cô... ô, sung sướng quá, trời ơi!.. Cô TÝ, cô Dần,... cô Mão. À, còn cô Mão...

TÝ — Mão đã về kia!

(Quả nhiên, lúc đó, Mão vừa đẩy cửa vào).

LỚP THỨ BA

MÃO (kêu từ ngoài cửa kêu vào) — Cơm, cơm! cơm mau lên, ăn cơm! đợi lắm rồi! chúng mày.... (Bỗng ngắt bặt, vì trông thấy người lạ. Mão nghiêm minh chào, rồi đứng lặng im mà nhìn, cũng kinh ngạc như TÝ và Dần lúc nãy).

DÀN — Còn nhớ không?

(Người đàn ông lúc này đứng dậy, chào).

NGƯỜI DÀN ƠNG — Chào cô, chúng tôi đương nói đến cô.

MÃO — Ô, anh... ông... anh Đường.

TÝ — Phải, anh Đường mời ở Saigon ra.

NGƯỜI DÀN ƠNG — Vâng, thưa cô...

DÀN — Thưa với gửi gi. Chúng mình

xếp lại buồng tắm nhâm thè. Mời anh lên.

(Người đàn ông và Mão lên gác).

LỚP THỨ TƯ

TÝ, Dần

(Lặng im một lát).

TÝ — Thế bấy giờ...

DÀN — Bấy giờ...

(Lại im lặng. Hai người nhìn nhau Một lát, muốn phá tan cái lặng lẽ, nặng nề, Dần nói)

DÀN — Anh Đường... anh Đường... Hình như một người anh chết đã lâu, bấy giờ lại sống lại mà trở về... Một người bạn ngày bé, từ khi còn gọi nhau bằng « mày tao »... Cái ngày ấy, chúng mình đương sung sướng, chẳng biết lo nghĩ gì... Tôi còn nhớ ngày xưa mẹ tôi vẫn gọi anh Đường là « thằng Liu-Bí », vì hơi mệt tí thì khóc. Có phải không?

TÝ — Ủ, ngày còn sinh thời me, sao chúng mình sung sướng thế nhỉ? Tôi thương mì qua, me quý tôi chẳng khác gì con dê. Nhờ có me, đời tôi đỡ hiu quạnh được một giao.

DÀN — Được một giao! Thế bấy giờ thì chị hiu quạnh lắm, phải không?

TÝ — Có Dần với Mão thì TÝ cũng vui, chứ không có thì sống thế nào được đến bây giờ. TÝ cũng vẫn cảm ơn.

DÀN — Khéo lắm! Ơn với huệ! chỉ được cái nghè: lúc thì rõi, lúc thì nói kiểu cách.

TÝ — Nhưng mà, chúng mình yêu nhau, nó lại đi một nhẽ khác. Bao giờ, cũng hồn như thiêu thốn cái gì.. một thứ tình yêu thương dịu dàng, che chở.. như.. như tình mẹ yêu con chẳng hạn.

DÀN — Chị chỉ hay nghĩ luân quẩn, chỉ hay tìm cớ để mà buồn...

mà phải nghĩ đến cơm nước thì vừa chán.

Liệu làm thêm vài món gì...

DÀN — Ủ, ta phải thế anh Đường một bữa tiệc thật long trọng mới được. Nhưng mà làm thêm đồ ăn thì không kịp. Đề tôi ra hiệu xem có món gì ngon, mua làm vậy. Chị ở nhà dọn bàn nhé.

TÝ — Tôi đi với chị, để Mão ở nhà dọn bàn. Chị mua bán thì sành hơn tôi, nhưng tôi biết tính anh Đường hơn chị. Tôi biết anh ấy ăn những món gì để tôi... Mình con Mão nó làm gì ở trên gác mà lâu thế. Chắc cái con mẹ liên lỉ ấy lại nín lấy anh ấy mà diễn thuyết, chứ không sat. (vừa lúc Mão ra).

LỚP THỨ NĂM

TÝ, Dần, Mão

MÃO — Đây, Mão đây! Chưa chị đã nói xấu đi. Hết vắng mặt là nói vụng, thế mà đội dạy luân lý cho học trò! Cả cái con mẹ này nữa, nói vụng gì thế?

DÀN — Ai nói gì? Tôi lại vả cho sưng vú quai hàm lên cho đỡ連れ bảy giờ.

TÝ — Làm gì ở trên ấy mà lâu thế?

MÃO — Không cho người ta rủa mặt à? Không cho người ta đánh phán à?

TÝ (mỉa mai) — Không cho người ta thay áo đẹp à?

MÃO (nhìn lại chiếc áo màu mới thay) — Chứ sao? Anh Đường anh ấy thích màu này lắm.

TÝ — Đã có thì giờ khoe áo với anh Đường rồi... Không để cho anh ấy thở một chút.

MÃO — Nào ai đã ăn thịt mắt anh Đường của chị, mà dã ghen

DÀN. — Nay, lũ trẻ con đã sắp nói nhảm cả đi. Các bác không biết công việc là gì cả, lúc nào cũng chỉ truyện phiếm. Cò Mão ở nhà giòn bàn ăn, tôi với cô TÝ đi mua thêm thức ăn.

MÃO — Mua mấy bồ mà phải những hai người đi? Một cô phải ở nhà giòn bàn, tôi còn phải tiếp truyền anh Đường chí.

TÝ — Thế để tôi ở nhà.. Cô Dần đi mua mình vậy. Tôi dặn dò. Cô mua lấy...

MAO — Hai hào thịt quay.

TÝ — Không, anh Đường không thích thịt quay đâu.

MÃO — Nhưng mà tôi thích thì sao?

TÝ — Có thì ai kể đến làm gì?... Mua hai hào thịt bò tái...

MÃO — Anh Đường rất ghét thịt bò tái.

TÝ — Ai bảo cô thế?

MÃO — Tôi biết tính anh Đường...

TÝ — Biết tính anh Đường thì ai bằng tôi.

MÃO — Các cô có nhớ ngày xưa chính tay tôi làm đồ ăn cho anh ấy, bao giờ anh ấy cũng khen ngon..

TÝ — Anh ấy nể mà khen...

MÃO — Phải, còn chị thì anh ấy khen thực.

TÝ — Chứ không ư? Bao giờ anh ấy cũng khen món thịt bò tái của tôi làm...

MÃO — Khen láy lê!

DÀN — Hai con bé này sao mà lầm điều thế? Chỉ cãi nhau hão. Anh Đường ấy à? Anh ấy chỉ thích « ca-ry-cáy » thôi..

MÃO — Chắc hôm nay mà mới làm được món « ca-ry-cáy »?

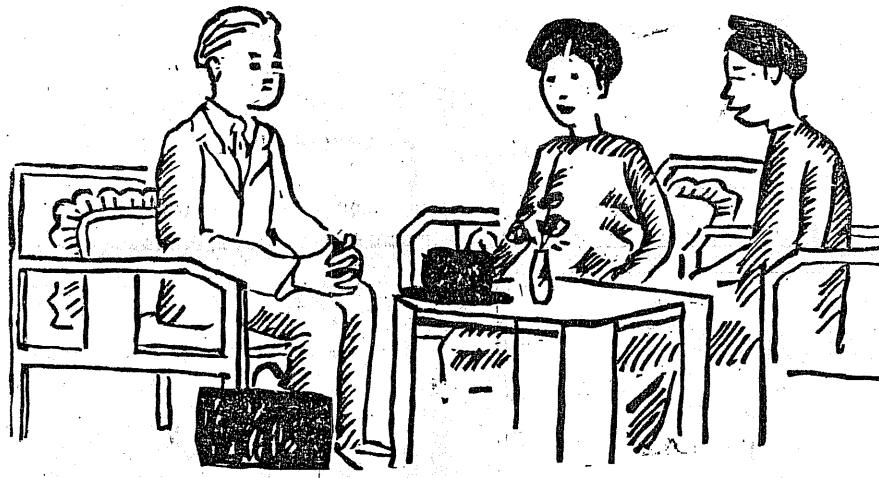
DÀN — Chính thế!

MÃO — Đó è ché! Thôi nói đưa đây, muốn sống muôn tốt thì bước ngay Man lên. Chạy ba chân bốn cẳng vào. Mua gì cũng được, tùy ý. Cho đầu bếp toàn quyền! Đi, đi!

(Mão vừa nói vừa đẩy Dần ra đường)

(Kỳ sau đăng hết)

DOANH-PHÚ-TÙ



bây giờ đã lại là người nhà cả rồi, bỏ những câu lể phép đi....

MÃO — Trời ơi, anh Đường, anh còn nhớ mà tìm đến chúng tôi kia à?

TÝ — Vì một sự ngẫu nhiên. Anh đã tìm người bạn trước ở nhà này.

MÃO — Anh ôi lầu xuống hay sao, mà có va-li.... và quần áo bụi bặm thế kia.

NGƯỜI DÀN ƠNG — Vâng, tôi....

MÃO — Thế thì chắc anh chưa soi cơm.

DÀN — Phải đấy, trên gác có buồng tắm.

NGƯỜI DÀN ƠNG — Vâng tôi cũng nghĩ đến..

MÃO — Để tôi đưa anh lên.

TÝ và DÀN — Để tôi.... (đều im).

MÃO — Cố Dần vào bếp, cô TÝ giòn bàn, còn tôi lên gác rửa mặt một chút và thu

TÝ — Không, Dần a. TÝ nói thực đấy... Chị không hiểu tôi đâu. Chị, từ ngày ra đời cho đến ngày khôn lớn được cha mẹ thương yêu, chị sung sướng lắm.

Còn tôi, sinh ra đời không được biết mặt cha mẹ .. mãi đến hơn mươi tuổi mới được mẹ là người thương yêu.. Nhưng chỉ trong ít lâu tôi lại mất cái thương yêu đặc nhất ấy. Thành thử lòng tôi lúc nào cũng cứ như bị khóc héo..

DÀN — Hay đấy, hay đấy, chị cứ nói nữa đi, nói nữa đi, để tôi chép lại, rồi viết một bài văn rất cảm động dâng báo, đại khái như thế này: « Cố giáo đẹp, còn trẻ, độ ba mươi sáu tuổi, lòng khôn héo, kén một người chồng biết thương yêu... »

TÝ — Liệu hồn, lại nói nhảm đi... A,

nước hoa nguyên chất

HIEU CON VOI

1 kg, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,

1 kg, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,

1 kg, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,

1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHUC - LO' I

I, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM. Tcheli-Long 43, Rue des Paniers

Thiên-Thành Phố Khách

Quân-hung-Long Rue Sarraw

Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long

Lê-thùa-An hiệu Quảng-hung-Long

Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain



PHI-YEN
GUOC TAN THOI
nhẹ nhàng và tinh tế
PHUC - LONG
43 RUE DES GRAINES/HANOI
KHUE PUBLIS STUDIO

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG

Dr HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS

STOMATOLOGISTE

de l'Ecole Française de Stomatologie

Chữa răng, Nhổ răng. Làm răng
Nắn đều lại hàm răng. Giải phẫu
về những bệnh ở mồm. Chiếu
Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh

sáng: 9h. đến 12h. chiều: 3h. đến 6h.
chủ nhật: 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (tầng gác thứ nhất)
91, Bd Francis Garnier Hanoi, tél. 390

MIỀN RÂN

5000\$ HAI cái nhà gạch tại
Hanoi phố Beylie số 41 và
43. Hiện thời cho thuê mỗi
tháng được hon 50\$

Hỏi :

M. Nguyễn bá Khuýen
MÉDECIN INDOCHINOIS
Hôpital Lalung Bonnaire
à CHOLON (COCHINCHINE)

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ CHI-DIỂM KHẮP CÁC TỈNH XỨ ĐÔNG-PHÁP

Nhà thuốc NAM-THIỀN-ĐƯỜNG
Hanoi là một nhà thuốc nam ra đời
đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất
trong nước chuyên môn khảo cứu
các môn thuốc nam. bệnh nào có đủ
thuốc ấy linh nghiệm như thận, nay
muốn đặt thêm Đại-lý và chi-diểm
khắp các tỉnh, các phủ, huyện, các
chợ to, bến lớn trong xứ Đông-pháp
để bán các thứ thuốc cao, dan, hoàn,
tán, thè-lệ rất rộng, hoặc ăn lương,
hoặc ăn hoa-hồng, ai muốn làm xin
cứ gửi thư cho nhà thuốc NAM-
THIỀN-ĐƯỜNG, 46 rue des Phúc-
Kiến Hanoi mà lấy chương trình và
catalogue.

TIÊU SON TRÁNG SĨ

(Tiếp theo trang 11)

tả trong truyện toàn là những người
hai bên họ Phạm và họ Trương cả :
Trach-trung-hầu thân phụ tác giả, chỉ
mấy nét bút dù vẽ rõ rệt :

Phạm công nặng súc cần vương,
Giang son một gánh, cương thường hai
vai.
Khôn toan thay đổi cuộc đời,
Lòng trời là thế, để người cho xong.

Và đoạn dưới đây chẳng là hình ảnh
người yêu thì còn là hình ảnh ai nữa :

Cầm gan tóc dựng đứng lên,
Tuốt gươm chém án ngâm thiên ca răng:
Lâm trai cho thỏa chí trai,
Trong tràn ai chờ lụy ai tầm thường.
Bốn phương hồ thi dày vàng,
Nhảy tung đảo lăng, bắc thang vân cù.
Tu mi tỏ mặt trương phu,
Đem trung hiếu để trả thù non sông.
Anh hùng ấy mới anh hùng,
Thân nhân há sá học đồng thiêu niên..

Còn nàng, tác giả quên sao được
nàng. Quỳnh Như mỉm cười đọc đoạn
văn tả nhan sắc mình, mà tác giả đặt
vào miệng tiêu đồng :

Trương công là đấng nghiêm đường,
Võn giòng ngọc diệp, tên nàng Quỳnh-

Thư.

Xuân hoa bắc ấy dã vùa,
Tuổi vùa đôi tám, phong tư lụt lùng,
Thước tầm phong dạng băng ông,
Lam pha mày liễu, mõ đồng da ngà.
Chiều cá nhảy, vẻ nhạn sa,
Mắt long lanh quyết, tóc rà rà mây.
Má hồng môi thắm hây hây,
Khô mê thước được, thức say hải đường.
Chiều xanh ngọc, vẻ so vàng,
Ôi hoa vĩ sắc, ủ hương vĩ màu.

(còn nữa)

Khai Hưng

VIEC TUAN LE

Nước Đức hủy hiệp ước Locarno

Paris, 8-3—Ông Hitler đã hủy hiệp-ước
Locarno(1) lấy cớ là Pháp đã ký hiệp-ước
với Nga là trái với hiệp-ước Locarno,
nghĩa là dùng thế lực cộng sản để chế
phục dân Đức. Ông nói sẽ sẵn lòng ký một
hiệp-ước bất sám phạm với Pháp trong
một thời hạn là 25 năm cùng là vào hội
Quốc-liên nếu các nước chịu điều định về
việc các thuộc địa Đức.

Berlin 7-3.—Đức đã kéo bốn sứ đoàn
đến đóng ở phi-chiến-khu.

Paris, 9 Mars.—Nội-các đã họp và đã
kiện Đức tại hội Q. L.

Ông Hitler vẫn tuyên bố không bao giờ
ngiữ đến việc gây chiến tranh. Ông đã
giải tán nghị viện và định cuộc tổng tuyển
cử vào ngày 29-3. Cũng ngày ấy sẽ có
cuộc trưng cầu ý kiến của dân Đức về
chính sách ngoại giao của ông Hitler.

Việc thủ tướng Hitler tuyên bố hủy hiệp-
ước Locarno và cử binh vào phi-chiến-
khu dân Đức hết sức hoan nghênh. Có
tới 100.000 người hoan hô ông Hitler ở
Berlin, khắp thành phố có treo cờ.

Các nước ký vào hiệp-ước Locarno sẽ
phò hộ hội Q. L. bắt buộc Đức phải rút quân
ở phi-chiến-khu về. Nếu Đức từ chối, hội
Q. L. sẽ thi hành ngay điều lệ.

Paris, 8-3.—Thủ tướng Sarraut diễn
thuyết nói: « Không còn mong gì tới sự
hòa bình ở Âu-châu, tới sự liên lạc quốc
tế nữa nếu chính sách kia cứ thi hành »
và hô hào quốc dân Pháp gác hết sự phân
chia đảng phái để đồng lòng hộ vệ cho
chính-phủ.

(1) Mục đích hiệp-ước Locarno là dùng
phương pháp hòa giải các cuộc xung đột xảy
ra ở Âu-châu sau hồi Âu-chiến. Hiệp-ước thi
hành từ ngày 14-9-25, trong đó có bảy nước ký
là Pháp, Anh, Ý, Đức, Bỉ, Ba-lan và Tiệp-khắc.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM MỞ NGÀY 28 FÉVRIER 1936
Chủ tọa: Ông Bruno, Dự kiến: Các ông Cao-Phung và Nguyễn-ván-Du

Cách thức số 2 — Bộ số 412		
17668	Ông Trần văn Tuất sở Kiêm-Lâm Phu-Qui Vinh.	500\$ 00
11463	— Vương đắc Thế 27 Rue Jules Ferry Hanoi.	1000\$ 00
11811	— Nguyễn văn Giap sở Liêm Phóng Châu Đốc.	500\$ 00
6274	— Huỳnh văn Hinh Station Séricicole Tân Châu.	250\$ 00
7400	Bà Thái thị Dịch 57 Phố Hàng Giấy Hanoi	250\$ 00
Cách thức số 3 — Bộ số 1637		
865	Ông Doan Nông Giáo sư Trường Quốc Học ở Hué.	500\$ 00
Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lời: 321\$50		
2152	Cô Jeanne Sager 243 đường Léprand de la Liraye Saigon	321\$ 50
	Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, người chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lời của Hội chia cho.	
	Tiền lời trả trong những cuộc xổ số năm 1934	5.515\$ 23
	Tiền lời chia cho những chủ phiếu số 3 năm 1934	2.393\$ 32
	Tổng cộng số tiền lời chia cho hạn: phiếu số 3 là	7.908\$ 55
Cách thức số 5 — hoàn vốn gấp bội		
2 A	Phiếu đã hủy bỏ	
29B	Phiếu đã hủy bỏ	
Cách thức số 5 — hoàn nguyên vốn — Bộ số: 1566		
18939A	Ông Trần minh Tiên Can-Su số Hỏa Xa Điện Tu Quínhon	500\$ 00
11070A	Bà Nguyễn thị Khánh ở Mỹ an Hung Datset	200\$ 00
15516A	Cô Phan thị Nguyên ở nhà ông Huy P.T.T Donghoi	200\$ 00
25530A	Bà Lê thị Truyền 75 đường Tông đốc Phương Chợ lớn	2 0\$ 0
	Những phiếu số: 12703A, 25407A, 17611A, và 2883 A, đóng tiền trễ quá 1 tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.	
Cách thức số 5 — Xổ số miễn gop — Bộ số 1294		
25471A	Ông Nguyễn-Quê Tri-Huyền An-Lao Kiến-An GIÁ BÁN LẠI 258\$ 00	500\$ 00
5963B	Cô Poualinchuy ở Nhân Hòa Đường Thanh Hóa	50 \$ 00
3714A	Ông Chu Duy Nông làng Phù Lưu Phù Tử Sơn	108.40
25385A	— Nguyễn-triệu Kha Délégation Finance Saigon	103.20
25535A	Bà Lê thị Manh 84 đường Monceaux Tân Định	102.40
28113A	Ông Cao thiên Toán ở Rach Gia	102.00
11535A	— Nguyễn văn Can Horloger ở Tung Son Sontay	106.80
	Phiếu số 18466 đóng tiền trễ quá một tháng nên không được hưởng phần lợi trên đây.	20. \$ 00

Các người chủ phiếu số 5 được chia lời của hội kẽ từ ngày mua phiếu
Trong các hội lập bản ở Viễn-Đông chỉ có một hội Vạn Quốc Tiết Kiệm chia lời cho người mua
phiếu kẽ từ năm thứ nhất. Tiền lời chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mở
ngày 29 Juillet 1935 là:

Phiếu số 86 ông Paul Coulom ở Saigon được 1.000\$ - p. số 24733A ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 200\$

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Mars 1936 định là 5.000\$
và mở vào ngày thứ bảy 28 Mars 1936

L'ÉCOLE INDOCHINOISE

l'unique cours par correspondance
rationnellement organisé de l'Indochine par une
réunion de professeurs licenciés et bacheliers

Supplée la classe vivante

Est-elle même une classe vivante

Est plus qu'une classe vivante

par sa sollicitude pleine et entière pour chacun de ses
élèves dont elle suit en soutient les efforts pas à pas.
Par sa méthode rationnelle et intensive.

Prépare en une année les élèves pourvus du
D. S. E. P. F. I. ou du B. E. au Baccalauréat.
en une ou deux années les élèves pourvus du Cer-
tificat d'études primaires au D.S.E.P.F.I. et au B.E.

Toute les correspondances doivent être adressées à

M. VU DINH LIEN

Administrateur de l'Ecole Indochinoise

Directeur des cours par correspondance de l'A. J. S.

99 Route de Hué Hanoi

Londres, 9-3.— Dự luận Anh công kích thái độ của Đức nhưng cũng có một phần nói nên cho Đức được hai lòng một ý định Đức yêu cầu.

Bruxelles, 9-3.— Hội nghị nội các Bỉ đã thảo một bản phản kháng cuộc hành động của Đức tại Geneva.

Amsterdam 9-3.— Dự luận Hà Lan cho là Đức mang quân đến đóng ở Rhénanie (phi-chiến-khu) tức là để bình đánh Pháp và Bỉ, như thế hai nước này có quyền xin Anh và Ý mang quân lực đến giúp.

New-York 9-3.— Dự luận Hoa-kỳ cho là ông Hitler đã hủy hiệp ước Locarno thì dù có lập ra một hiệp ước khác cũng không có giá trị gì, vì nếu không bằng lòng, ông sẽ lại hủy nó.

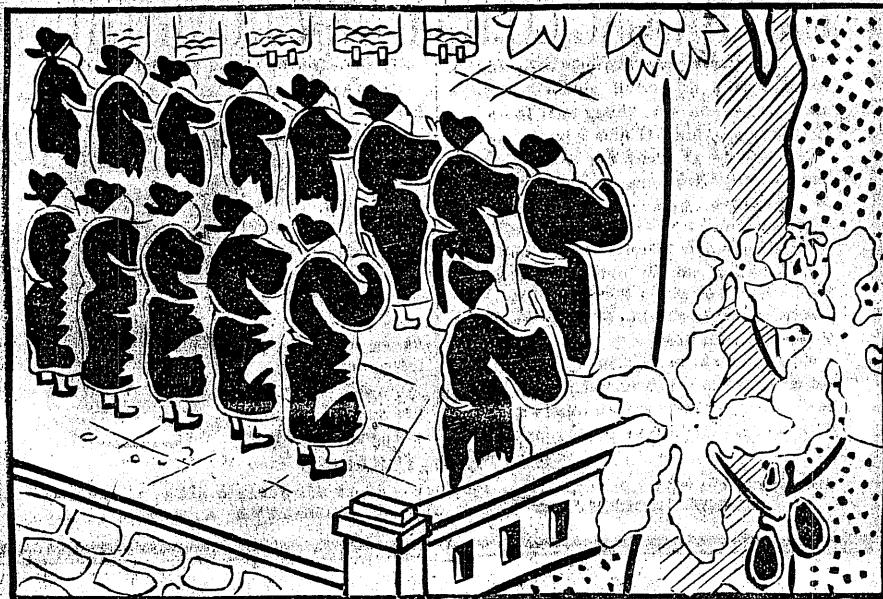
Paris 11-3.— Hội Q.L sẽ họp ở Londres vào hôm thứ bảy 13-3, để xét việc Đức hủy hiệp ước Locarno và có mời Đức cử đại biểu đến dự, nhưng Đức từ chối.

Paris 13-3.— Anh yêu cầu Đức rút quân ở phi-chiến-khu về trong khi điều đình lập một bản hiệp ước khác, nhưng Đức không nghe, chỉ thuận không tăng số binh lính và không tới gần biên thùy Pháp và Bỉ.

Rome 10-3.— Ý cho là hành động của Đức cũng quá ngroct, nhưng sẽ không theo phương pháp của hội Q.L, trừng phạt Đức vì Ý cũng đang bị trừng phạt.

Londres 12-3.— Chính giới Anh đều cho rằng, trước khi xét bản đề nghị của ông Hitler nên yêu cầu Đức lùi ra, cũng phải rút một phần quân đội ở Rhénanie và không được xây chiến lũy, pháo đài trong phi-chiến-khu. Nếu Đức không chịu, các nước sẽ theo điều lệ hiệp ước Locarno thi hành, mặc dù Đức đã hủy hiệp ước.

Berlin 11-3.— Chính giới Đức xem ra có vẻ lo ngại, sợ sẽ có cuộc trừng phạt kinh tế. Các kinh tế gia cho đó là một mối nguy lớn, vì trong nước hiện đương khủng hoảng.



Trong khi tề, ở hàng dưới mặt một người. Vậy người ấy đâu?

SERA A VOTRE SERVICE A LA FOIRE DE HUÉ

Thuân thành Long
15 RUE DU RIZ — HANOI
CHEMISIER SPÉCIALISTE

CHÚA MẮT

Y-SỸ Lê Toàn
CHUYÊN MÔN CHÚA MẮT
chữa đau mắt hột, mờ,
cắt, cho đơn mua kính

PHÒNG KHÁM BỆNH:
43 RUE RIC HAUD HANOI, Tél.586

SÁCH MỚI

(1) Trọn bộ Trần-Nguyễn chiến-kỷ (Chuyện đức thành Trần đánh Tàu) là bộ « Lịch-sử tiêu-thuyết » Nguyễn Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 224 trang lớn, bìa đẹp, giá 0\$50

(2) Trọn bộ Việt-Thanh chiến-sử Chuyện vua Quang-Trung (Nguyễn-Huệ) đánh Tàu, in lần thứ hai, Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 160 trang lớn, giá 0\$40.

(3) Trọn bộ Lịch-sử Đè-Thám (được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-trá rất cẩn-thận. Có 20 hình rất đúng, T.T. Tô và L.T.S. soạn (không như các bản dịch ở sách Tây). Giấy 320 trang, giá 0\$25 (Giấy tốt 0\$45).

(4) Trọn bộ Lịch-sử Quận Bãi-Sayı Chuyện ông Tản-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quen gọi là: « Giặc bãi-sậy ». Xem truyện này biết việc Pháp, Nam hồi trước. Giấy 115 trang. Giá 0\$15 (giấy tốt 0\$35, ở xa gởi mua thêm cước cả 4 cuốn 0\$30 (1 cuốn cước 0\$10). Có gởi Contre remboursement. Thẻ và mandat để cho nhà xuất bản.

Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI

THẬP LẬP KIM ĐẠN

TRỊ ĐAU DÀ DÀY — PHÒNG TÍCH
Ăn không, tiêu, Dày da bụng, Đày hơi,
Hay ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau
trung. Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng
4, 5 ve LÀ KHỎI HẦM, — mỗi ve 10 0\$35

BẢO HỘA DƯỢC PHÒNG

32 RUE DU PONT EN BOIS
(phố cầu gỗ) HANOI
Đại-lý: Haiphong MAI-LĨNH 60, 62
Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59
Maréchal Foch — Hué KIM-SANH
Điroc-Cục, My-loi, Cau Hai, gare (Hué)
Hadong MINH-HUNG 64 R. Ng. hữu Đô



FUNDZIE JUB
OU NE FUMEZ PAS
Le paquet vert 0\$06

ĐỘC GIẢ HÃY COI CHÙ NG

NHỮNG THÚ THUỐC NHAM TRỊ BÌNH PHONG-TÌNH NÓI
TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lơ-là mà chưa chắc là rút tuyệt nọc
Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh phong-tinh, như : Lậu, Tiêm-la,
Cốt-khi, Hột-xoài, Giang-mai... v.v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa
chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiêu tiện bón-uất, nếu
đè lâu sanh ra tê-bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Suu-dộc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng
nước tiểu có giấy có nhão, hoặc dục như nước gạo... đó là nọc độc hãi
còn ăn trong mình bị thuốc tống lôi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ
hết rứt.

Bình dàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh phong-tinh của dàn ông sang qua
nay đau mai manh, huyết trắng ra đậm đà, lòn mủ lòn máu, hôi tanh
khó chịu, lầm tưởng là đau Tử-cung là Bạch-dái, dùng thuốc hết tiền
mà bệnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Suu-dộc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN mới hết được.

Bình con nít

Bì gốc độc của cha mẹ di truyền, may con song sót được minh mày
ghé chốc, u nhọt lở lói cùng minh mau dùng thuốc SUU-DỘC BÁ-
UNG HOÀN hiệu ÔNG TIỀN hết sức công hiệu. Chúng tôi đảm nói
quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SUU-DỘC BÁ-UNG HOÀN
hiệu ÔNG TIỀN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc,
tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tinh.

BÁI CỤC ÔNG TIỀN DƯ'O'C PHÒNG

68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Huế — b) 57 Hàng Long — HAIPHONG 79 P. Doumer — BẮC-NINH
Rue Tiên An — HÀ-BÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare DẤP-CẦU
Rue principale — NAMDINH 77 Maréchal Foch — YÊN-BÁY Avenue de la Gare

VIEN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

Câu Hội tr - báu SEQUANAISE thành Ba-le lập nên
Công-ty và danh hồn vốn 1.000.000 franc-langs, một phần tư đã góp rồi.

Công-ty hành - động theo chí - dù ngày 12 tháng tư năm 1916

Đảng ba Hanoi số 419

Món tiền tru - trú (Tỉnh) 440.586 \$57

để Hội hoàn vốn lại

đến ngày 31 Decembre 1934 cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI BÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892

Sở Quản-ly ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Février 1936

Mở ngày thứ sáu 28 FÉVRIER 1936 hời chín giờ sáng
tại số 1 Ông-Cục ở số 32 phố Tràng-Tiền, Hanoi do Ông de PRAT Đại-diều của
hội SEQUANAISE ở Ba-le chủ-tọa, Ông Samuel LONG, Giám-Đốc nhà Địa Ốc
Ngân-Hàng và Ông NGUYEN-SI-KHUNG, Thủ-khoa-han-dự-tọa

Những số trúng Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn hội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra: 398 - 1.611

306/1 - M. ALEXIS LAN, Ký-su nhà máy đèn, Saigon. 1.000\$00

306/5 - M. NGUYEN-VAN-TIEN, n° 7. Voie 220 (hàng
Bản), Hanoi. 1.000.00

Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn.

Những số đã quay ở bánh xe ra: 184 - 1.671 - 2.896 -

839 - 811 - 158 - 617 - 707 - 1.708 - 2.872 - 2.573 - 525 - 590 -

2.105 - 2.126

184 M. PHAM-DOAN-DIEM, Dược-sỹ, Tourane. 1.000.00

4.071 1.671/4 - Mme TRAN-THI-MUOI, Saigon. 200.00

4.671/5 - M. VO-DANG-TAM, làng Hai-Tan, Phamri. 200.00

9.882 Au porteur, Saigon. 200.00

41.005 M. NGUYEN-THI-NHUNG, Nghien-chu ở Bình-nhut, Tanan. 200.00

44.125 Phiếu này chưa phát hành

Lần mở thứ ba: khôi-phái đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được linh

phiếu miến-trú, trị giá kè ở cột thứ nhất, có thể

bán-lai ngay theo giá tiền kè ở cột thứ hai.

Những số đã quay ở bánh xe ra: 397 - 1.304 - 943 -

1.934 - 1.648 - 717 - 2.651 - 1.566 - 1.905 - 243 - 481 - 2.309 -

2.654 - 2.895 - 1.038

307/1 - M. ALEXIS LAN, Ký-su nhà máy đèn, Saigon. 200\$00 117.00

307/2 - M. BUI-QUANG-DINH, đường Catinat, Saigon. 200.00 117.00

307/3 M. NGUYEN-XUAN-THAI, 17, Phố Francis Garnier, Hanoi

18.648 M. LE-ONG-TRUONG, 99, Phố Gia-Long, Hué. 200.00 111.40

80.481 M. TONG-THI-VANG, làng Long-hồ, Vinh-long. 500.00 272.50

38.654 M. NGUYEN-VAN-DANG, Hanh-thong-xa, Govap. 200.00 105.20

41.895 M. PHAM-THI-THUAN, làng Cẩm-Phô, gần Faifo. 200.00 102.00

48.088 M. CAI-TAM-TU, sở Kiêm-Lâm, Thanh-Hoa. 500.00 251.00

Những kỳ xổ số sau định vào ngày 30 Mars 1936, tại số

Quản-ly, ở số 68, đường Charner, Saigon

Hội cấm-nhiều người tái-lý có đảm-bảo chắc-chắn

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi



CÁCH HƯÚNG-DÂN TƯƠNG-LAI MỚI! CÁC BÀ, CÁC CÔ HAY NÊN DÙNG THỦ

Đã minh định ngày nay mặc dù, những
người già-khang mà minh chiếm-dot được
như này, và sau này, không phải là để nói
tô-menn, mà chính là nhờ ở minh vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể
làm cho da-de trẻ-trung lại được, từ da-de
da bị rắn-reo, phai-lát. Do một phương
pháp khoa-hoc tinh-vi của Béral Stejskal ở
trường Đại-học ở Vienne, người ta đã tìm
thấy ở những súc-vật nhỏ một chất có thể
kết-bé lại da-de gọi là Biocell.

Hiện nay chất đó chuyên dùng làm Kem
Toksalon màu hồng.

Tối-trước Khi bị nêu bởi thử kem này
thì da-de sẽ trở-nên tươi-tắn, min-mang,
tang-bé dùng thử kem màu trắng không-mờ.
Thử kem này làm mới những lỗ chân-lông mó

rộng-champus và nết phai-lát của da-de.

Thử kem này rất trắng, rất bò, và không
hai da.

Các bà, các cô hãy
nên dùng thử cách
cách-lao-hoan đây
gian-dị này, rồi ra
vi-sử-thay đổi-mẫu
nhiệm của xác-mặt
tương-lai của các bà,
các cô sẽ đây-giây
nhưng-hạnh-phúc
và sự da-de-thang
trong tình-trường.

Xin-bắt-dám sv
kết-quả-tôi-my, nếu
không-se hoán-tiến.

KEM PHAN TOKALON



mua-tại-địa-của-hàng-lớn-ở-BẮC-KÝ-VÀ-TRUNG-KÝ - BÁI-CỰC-GƯƠM-Ở-BẮC-KÝ-VÀ-TRUNG-KÝ
MON, BOCHAT ET Cie - 65, RD GAMBETTA à HANOI

THUỘC VÀ HÓA-HÓA VÀY - BỘ-HỘI-ĐỒM-ĐỒ-ĐIỂM-ĐỒ-ĐIỂM-ĐỒ-ĐIỂM

Những gian hàng IDEO

là những gian hàng
— to - đẹp - nhất —



GIA BẢN PHẢI CHẶNG HÀNG TOÀN THỨC TỐT

VIEN-DÔNG ĂN-ĐƯỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, Bé Paul-Bert, Haiphong

Le Gérant: Nguyễn-tường-Tam